Warehouse Management System

Features name

I. Phê duyệt

Phiên bản	Ngày duyệt	Người đánh giá	Người duyệt
1.0			

II. Lịch sử thay đổi

Phiên bản	Ngày	Người thực hiện	Mô tả
1.0	28-07-2025	Phù Minh Tú	Creation
1.1	07-08-2025	Phù Minh Tú	Update Thiết lập tiêu chí: bổ sung thông tin hướng dẫn Thiết lập tiêu chí cho SKU: bổ sung - Yêu cầu chụp hình - Hình chụp mẫu - Loại đánh giá theo điều kiện (phase 2) Chi tiết kết quá đánh giá (Web) - Bổ sung thông tin kết quả đánh giá Đánh giá trên App - Bổ sung hình chụp mẫu - Đánh giá theo điều kiện, nhập kết quả đánh giá để trả ra kết quả đạt hay không đạt
1.2	17-09-2025	Phù Minh Tú	Bổ sung thiết lập và quy trình đánh giá vải nguyên vật liệu
1.3	27-09-2025	Phù Minh Tú	Bổ sung thêm bước thiết lập nội dung cho tiêu chí đánh giá lỗi 4 điểm
1.3	01-10-2025	Phù Minh Tú	Update phần thiết lập nội dung cho tiêu chí đánh giá lỗi 4 điểm
1.4	23-02-2025	Phù Minh Tú	Update 1 số rules sau khi chốt yêu cầu từ vận hành và

			BOM **Web** - Thiết lập tiêu chí: bổ sung thêm cột "QC xã vải" - Bổ sung bước chụp hình tem pass/fail sau khi hoàn thành đánh giá cho SKU • Hiển thị thêm thông tin hình ảnh tem trong kết quả đánh giá - Bổ sung thông tin "SL cần đánh giá" trong chi tiết kết quả đánh giá theo UID group - Group UID: bổ sung thêm cột "Đánh giá Đạt" cho trang quản lý UID group để chặn không cho IT nếu UID group chưa được đánh giá **App** - Ở bước scan UID group khi thực hiện đánh giá, bổ sung thêm cho user cập nhật số lượng cần đánh giá - Sau khi xác nhận "Hoàn thành" đánh giá cho SKU, bổ sung thêm bước chụp hình tem QC
1.5	20-04-2025	Phù Minh Tú	- Khi đánh giá SKU thường bị failed thì có thêm option cho user chọn để tạo Adjustment trả hàng nhà cung cấp - Blocked UID group của SKU của PO cùng LOT và chuyển product status = Damaged

CONTENT

TỔNG QUAN **4**

THUẬT NGỮ & VIẾT TẮT **5**

QUY TRÌNH (WORKFLOW) **5**

GIAO DIỆN (WIREFRAME) **5**

YÊU CẦU CHỨC NĂNG **6**

Thiết lập tiêu chí **6**
Tạo tiêu chí 7
Import tiêu chí 8

Thiết lập tiêu chí cho SKU **9**
Tạo tiêu chí cho SKU 10
17-09-2025: thiết lập đánh giá từng bước cho tiêu chí 15
27-09-2025: thiết lập nội dung đánh giá cho tiêu chí lỗi 4 điểm 17
Duyệt/Từ chối 19

Kết quả đánh giá **22**
18-09-2025: Chi tiết kết quả đánh giá 23

VAS updated **27**
Update 18-09-2025 30

Đánh giá chất lượng sản phẩm - Mobile **31**

Update 18-09-2025 – Đánh giá chất lượng vải **34**
Tạo mới đánh giá – Manual (bỏ) 39

Update 11-02-2026 ..... **42**
Thêm cột khi thiết lập tiêu chí (Web) 42
Kết quả đánh giá (Web) 43
UID group (Web) 43
Khai báo số lượng cần đánh giá cho UID group (App) 44
Chụp hình tem QC 44
Một số lưu ý cho luồng đánh giá mới 45
Tạo mới đánh giá – Manual 46

Update 20-04-2026 ..... **50**
Đánh giá SKU phụ liệu (SKU thường) 50
Blocked UID group và chuyển Damaged 51

Update 10-05-2026 ..... **52**

Thiết lập tiêu chí 4 điểm khi thiết lập tiêu chí 52
Thiết lập đánh giá từng bước khi thiết lập tiêu chí 52

TỔNG QUAN

Thuật ngữ & viết tắt

#	Code	Name	Desciption
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			

Quy trình (Workflow)

- Link: https://drive.hasaki.vn/d/d45615dafe0b441785ff/

Giao diện (Wireframe)

- Link: https://www.figma.com/design/CLtzJtUv6sA4rxyaBPnbz5/34.-Quality-Control?node-id=366-229&t=dvLSI74zHLKyyM0v-1

Yêu cầu chức năng

Thiết lập tiêu chí

- Menu: Inbound / Quality control (kiểm soát chất lượng)
    - Tab Thiết lập tiêu chí (Setup criteria)

Giao diện

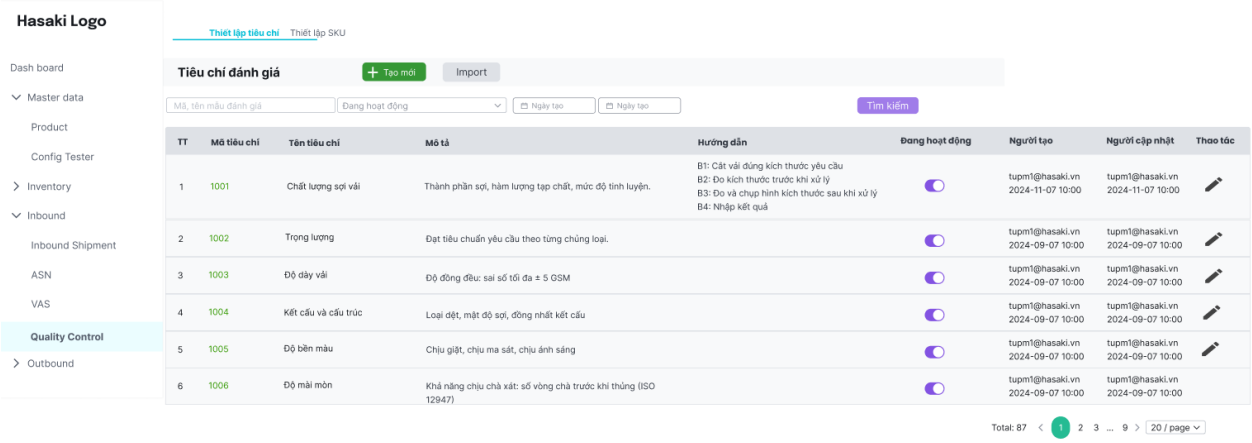

Filter

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
Mã, tên tiêu chí	Code, Criteria name	Hỗ trợ tìm kiếm theo mã và tên tiêu chí Tìm theo giá trị gần đúng, nhập từ 3 ký tự
Đang hoạt động	Active	
Từ ngày…đến ngày	From date…to date	Hỗ trợ tìm theo ngày tạo Đến ngày phải lớn hơn hoặc bằng đến ngày Mặc định không chọn ngày

Listing

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
TT	No	Số thứ tự tăng dần
Mã tiêu chí	Criteria code	Theo user nhập vào
Tên tiêu chí	Criteria name	
Mô tả	Description	
Hướng dẫn	instruct	
Đang hoạt động	Active	Mặc định khi tiêu chí mới được tạo thì sẽ ở trạng thái Active Khi muốn Active/Inactive thiết lập cho SKU thì hiện thông báo xác nhận 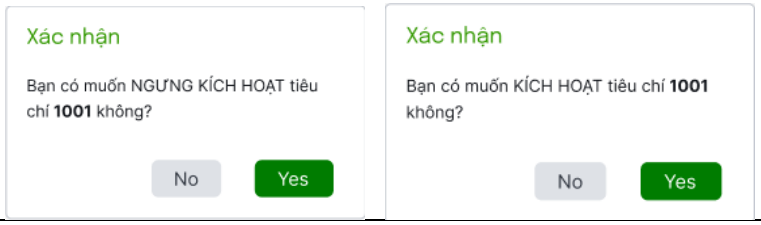

		- Do you want to DEACTIVATE criterion 1001? - Do you want to ACTIVATE criterion 1001?
Người tạo	Created by	Format - Người tạo: email Hasaki - Thời gian tạo: YYYY-MM-DD HH:SS
Người cập nhật	Updated by	Format - Người cập nhạt cuối cùng: email Hasaki - Thời gian cập nhật cuối cùng: YYYY-MM-DD HH:SS
Thao tác	Action	Chọn để cập nhật thông tin cho tiêu chí - Không cho cập nhật mã tiêu chí - Các thông tin còn lại được phép cập nhật 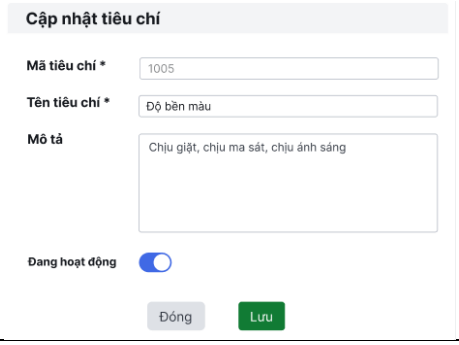

Tạo tiêu chí

- Tại màn hình quản lý tiêu chí, chọn "Tạo mới"

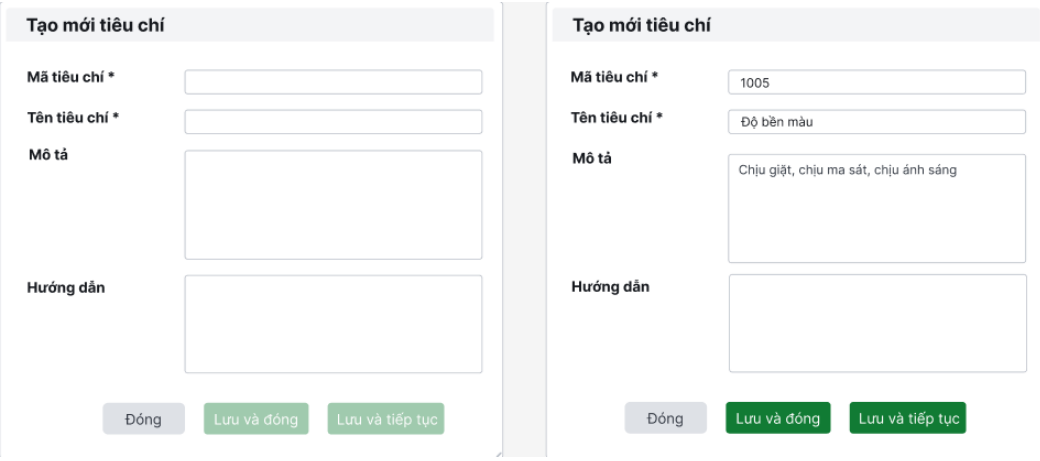

- Mã tiêu chí / Criteria code
  - Bắt buộc
  - Không được trùng, nếu trùng hiện thông báo
    - VN: Mã tiêu chí đã tồn tại.
    - EN: The criteria code already exists.
- Tên tiêu chí / Criteria name
  - Bắt buộc
  - Không được trùng, nếu trùng hiện thông báo
    - VN: Tên tiêu chí đã tồn tại.

        - EN: The criteria name already exists.
- Mô tả / Description
    - Không bắt buộc
- Hướng dẫn / instruct
    - Không bắt buộc
- Chọn "Đóng" để tắt popup
- Chọn "Lưu và đóng" để lưu tiêu chí và tắt popup
- Chọn "Lưu và tiếp tục" để lưu tiêu chí và clear thông tin để tiếp tục tạo

Import tiêu chí

- Template import

	A	B	C	D
1	**Criteria Code**	**Criteria Name**	**Description**	**instruct**
2	TC1001	Trọng lượng		
3	TC1002	Cân nặng		

- Validate

Nội dung	**Tiếng Việt**	**Tiếng Anh**
Mã tiêu chí đã tồn tại trên hệ thống	Mã tiêu chí đã tồn tại trên hệ thống	The criteria code already exists in the systems.
Mã tiêu chí đã tồn tại trong file import	Mã tiêu chí đã tồn tại trong file import	The criteria code already exists in the template import.
Tên tiêu chí đã tồn tại trên hệ thống	Tên tiêu chí đã tồn tại trên hệ thống	The criteria name already exists in the systems.
Tên tiêu chí đã tồn tại trong file import	Tên tiêu chí đã tồn tại trong file import	The criteria name already exists in the template import.

⇨ Luồng import sử dụng lại page import dùng chung cho các tính năng đã làm trước đó

Thiết lập tiêu chí cho SKU

- Menu: Inbound / Quality control (kiểm soát chất lượng)
    - Tab Thiết lập SKU (Setup criteria by SKU)

Giao diện

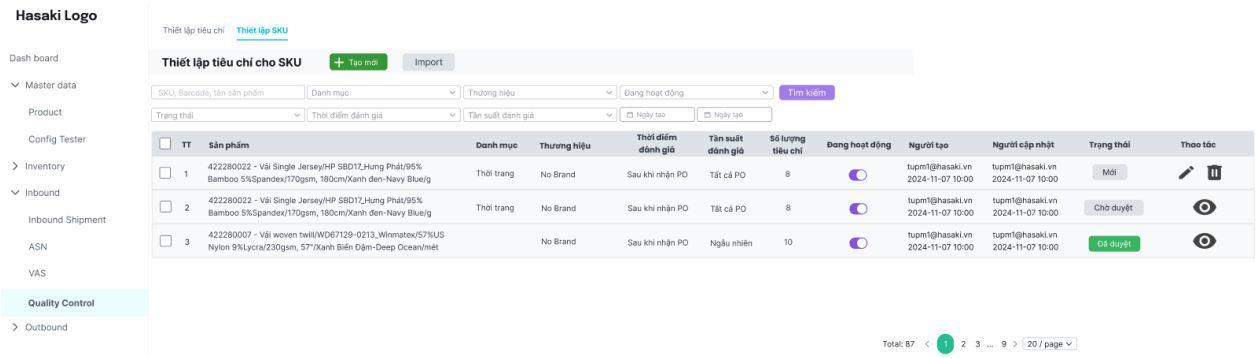

Filter

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
SKU, Barcode, Tên sản phẩm	SKU, Barcode, Product name	Hỗ trợ tìm theo SKU, Barcode, tên của SKU
Danh mục	Category	Hỗ trợ tìm theo category
Thương hiệu	Brand	Hỗ trợ tìm theo brand
Đang hoạt động	Active	Mặc định không chọn Giá trị - Đang hoạt động / Active - Ngưng hoạt động / Inactive
Trạng thái	Status	
Thời điểm đánh giá	Assessment time	Mặc định không chọn Giá trị - Khi nhận PO / Receiving PO - Sau khi nhận PO / After receive of PO
Tần suất đánh giá	Assessment frequency	Mặc định không chọn Giá trị - Tất cả PO / All PO - Ngẫu nhiên / Random
Từ ngày…đến ngày	From date…to date	Hỗ trợ tìm theo ngày tạo Đến ngày phải lớn hơn hoặc bằng đến ngày Mặc định không chọn ngày

Listing

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
TT	No	Số thứ tự tăng dần
Sản phẩm	Product	SKU – Tên sản phẩm
Danh mục	Category	
Thương hiệu	Brand	
Thời điểm đánh	Assessment time	

giá		
Tần suất đánh giá	Assessment frequency	
Số lượng tiêu chí	Number of criteria	
Đang hoạt động	Active	Mặc định khi SKU mới được tạo thì sẽ ở trạng thái Active Khi muốn Active/Inactive thiết lập cho SKU thì hiện thông báo xác nhận 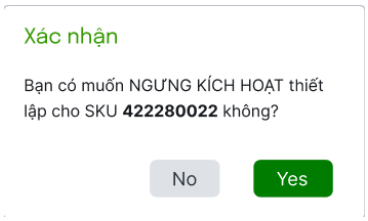 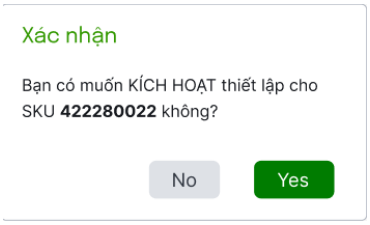 - Do you want to DEACTIVATE setup by SKU 422280022? - Do you want to ACTIVATE setup by SKU 422280022? Lưu ý: tại 1 thời điểm 1 SKU không thể cùng active 2 thiết lập, phải inactive cái cũ trước khi muốn active cái mới
Người tạo	Created by	Format - Người tạo: email Hasaki - Thời gian tạo: YYYY-MM-DD HH:SS
Người cập nhật	Updated by	Format - Người cập nhạt cuối cùng: email Hasaki - Thời gian cập nhật cuối cùng: YYYY-MM-DD HH:SS
Trạng thái	Status	
Thao tác	Action	Chọn để cập nhật thông tin cho tiêu chí → vào trang cập nhật tiêu chí cho sản phẩm - Button này chỉ show lên cho status Mới (New) Chọn để xem chi tiết thiết lập tiêu chí cho sản phẩm hoặc để Duyệt/Từ chối Chọn để xoá thiết lập tiêu chí cho SKU - Button này chỉ show lên cho status Mới (New) 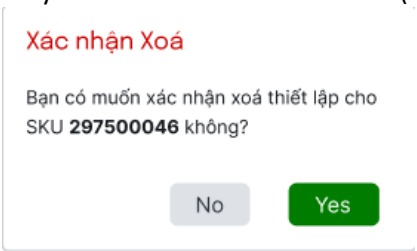

Tạo tiêu chí cho SKU

- Tại màn hình quản lý tiêu chí, chọn “Tạo mới”

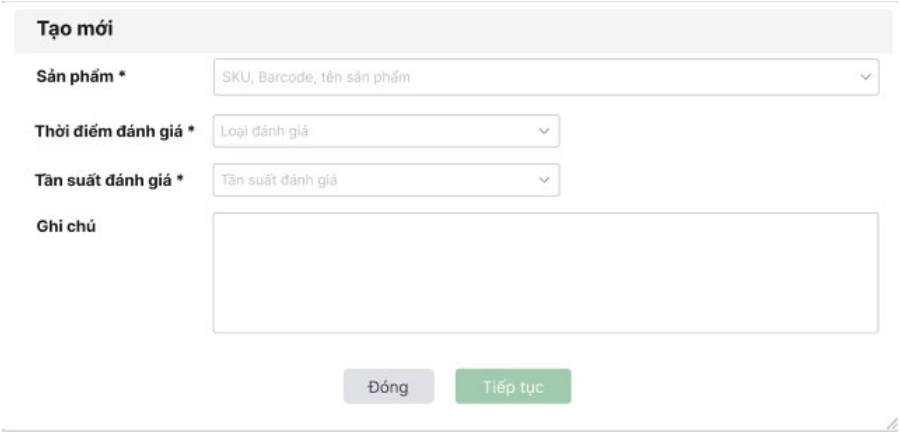

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
Sản phẩm	Product	○ Bắt buộc ○ Hỗ trợ tìm sản phẩm bằng SKU, barcode, tên sản phẩm để thiết lập ○ Nếu chưa chọn thì hiện thông báo (dưới trường tương ứng) ▪ VN: Thông tin này là bắt buộc. ▪ EN: This information is required. ○ Nếu SKU đã được thiết lập nhưng trạng thái đang Active thì hiện thông báo ▪ VN: SKU 422280022 đã tồn tại và đang hoạt động trên hệ thống. ▪ EN: SKU 422280022 already exists and is active in the system.
Thời điểm đánh giá	Assessment time	○ Bắt buộc ○ Nếu chưa chọn thì hiện thông báo (dưới trường tương ứng) ▪ VN: Thông tin này là bắt buộc. ▪ EN: This information is required. ○ Giá trị ▪ Khi nhận PO / Receiving PO (chưa hỗ trợ ở phase này) ▪ Sau khi nhận PO / After receive of PO
Tần suất đánh giá	Assessment frequency	○ Bắt buộc ○ Nếu chưa chọn thì hiện thông báo (dưới trường tương ứng) ▪ VN: Thông tin này là bắt buộc. ▪ EN: This information is required. ○ Giá trị ▪ Tất cả PO / All PO • Tự động sinh VAS đánh giá sản phẩm sau khi kết thúc phiên nhận ▪ Ngẫu nhiên / Random • User tự tạo phiên đánh giá sản phẩm khi có nhu cầu (chưa hỗ trợ ở phase này)
Ghi chú	Note	Không bắt buộc
Đóng	Close	Chọn “Đóng” để tắt popup

Tiếp tục	Continue	Chọn "Tiếp tục" để qua màn hình thiết lập tiêu chí cho SKU Nếu SKU đã được thiết lập tiêu chí và đang active thì báo lỗi VN: SKU đã được thiết lập và đang hoạt động. EN: SKU has been set up and is currently active

Màn hình khi chưa thêm tiêu chí cho SKU

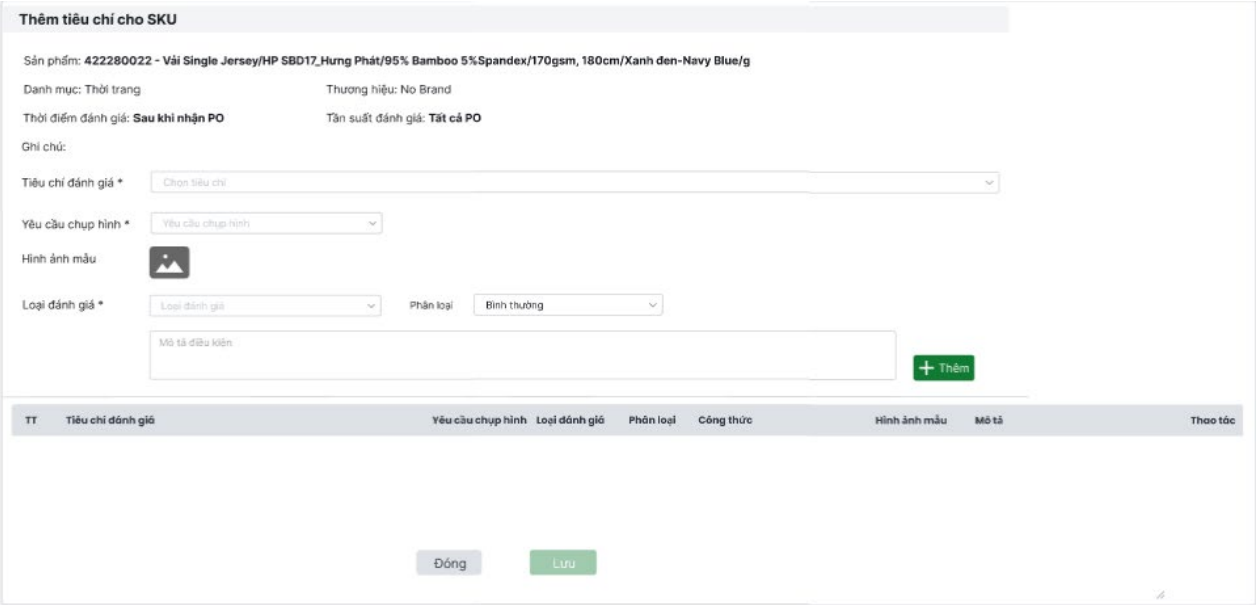

Các lựa chọn tương ứng cho "Loại đánh giá" và "Phân loại"

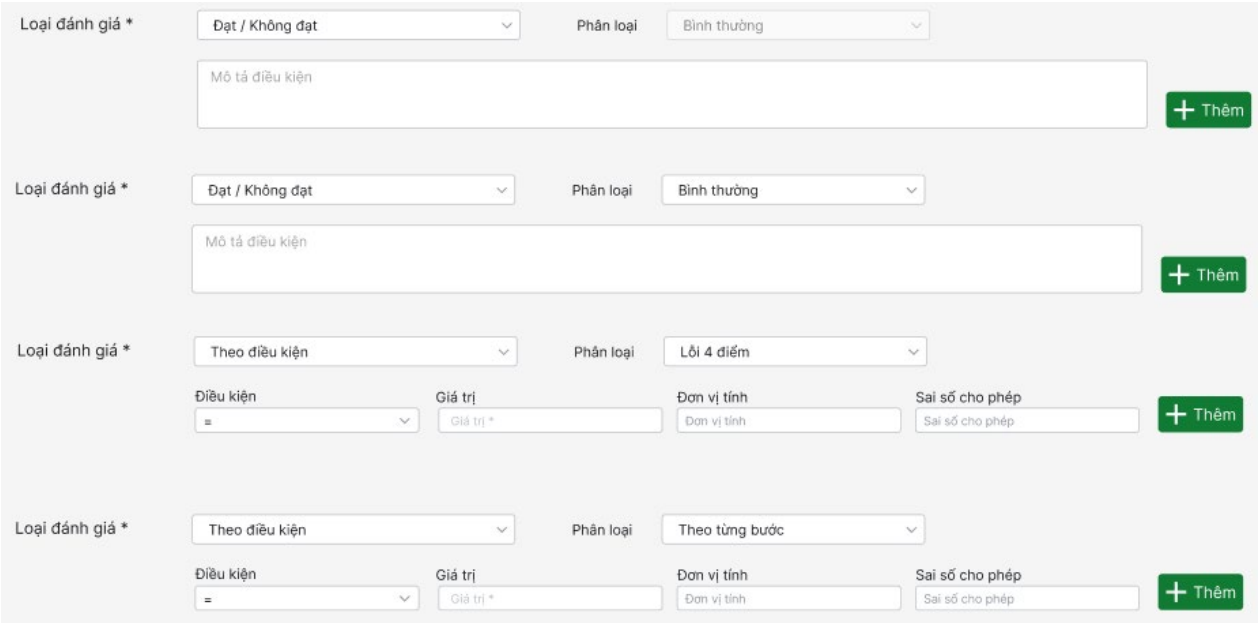

Màn hình sau khi đã thêm tiêu chí cho SKU

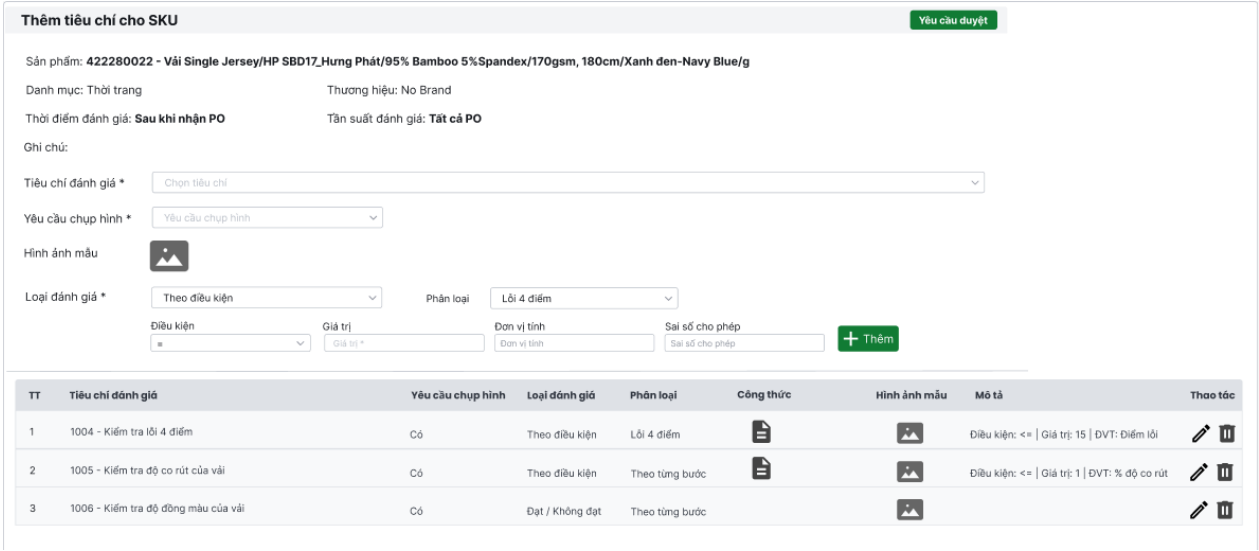

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
Sản phẩm	Product	
Danh mục	Category	
Thương hiệu	Brand	
Thời điểm đánh giá	Assessment time	
Tần suất đánh giá	Assessment frequency	
Ghi chú	Note	
Tiêu chí đánh giá	Assessment criteria	Bắt buộc Load danh sách tất cả tiêu chí được thiết lập trên hệ thống để user chọn Hỗ trợ tìm theo mã hoặc tên tiêu chí, khi nhập từ 3 ký tự
Yêu cầu chụp hình	Required Image	Bắt buộc chọn Giá trị: Yes/No
Hình chụp mẫu	Sample image	Không bắt buộc Hỗ trợ upload tối đa 3 hình
Loại đánh giá	Assessment type	- Đạt/ Không đạt: mặc định ○ Mặc định phân loại = Bình thường và không cho chỉnh sửa - Theo điều kiện: gồm các lựa chọn sau ● = ○ Giá trị: Bắt buộc, nhập giá trị là số > 0 ○ Đơn vị tính: bắt buộc, text ○ Sai số cho phép: không bắt buộc, nhập giá trị là số >0 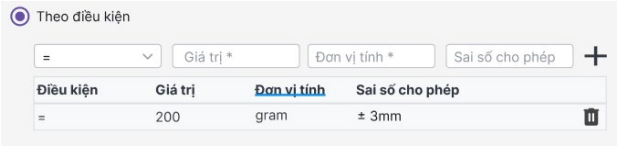 ● >= ● < ● <= ○ Giá trị: Bắt buộc, nhập giá trị là số > 0

		○ Đơn vị tính: bắt buộc, text 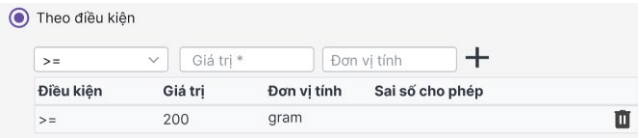 • Trong khoảng (between) ○ Giá trị từ…đến: Bắt buộc, nhập giá trị là số > 0 ○ Đơn vị tính: bắt buộc, text 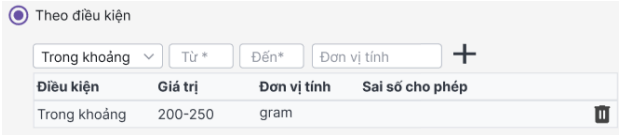 - Công thức: dùng để thiết lập công thức, trả kết quả và so sánh với điều kiện được thiết lập (sẽ bổ sung rules sau khi trao đổi với Dev) Lưu ý: Hiện tại 1 tiêu chí chỉ hỗ trợ 1 điều kiện duy nhất, nên khi đã thêm 1 điều kiện thì nút Thêm (+) sẽ disable đi, chỉ khi xoá điều kiện đã thêm thì nút Thêm (+) mới hiện lên
Phân loại	Type	Gồm 3 lựa chọn - Bình thường / Normal Sử dụng theo quy trình đánh giá bình thường - Lỗi 4 điểm / 4 points error Được thiết lập theo quy trình đặc thù - Theo từng bước / Step by step Được thiết lập theo từng bước
Mô tả	Description	Không bắt buộc
Thêm	Add	Sau khi chọn xong thông tin thì chọn “Thêm” để add tiêu chí vào danh sách tiêu chí được thiết lập cho SKU Nếu tiêu chí đã tồn tại trong danh sách, hiện thông báo - VN: Tiêu chí đã tồn tại trong danh sách. - EN: Criteria already exists in the list. ➔ Tiếp tục thực hiện cho tới khi hoàn thành
Đóng	Close	Chọn “Đóng” để tắt popup thêm tiêu chí cho SKU
Lưu	Save	Chọn “Lưu” để Lưu lại thông tin để tiếp tục cho những lần sau
Yêu cầu duyệt	Request approve	Chọn “Hoàn thành” để xác nhận chuyển thiết lập cho SKU qua trạng thái “Chờ duyệt”

Update 05-08-2025

- Nếu trạng thái thiết lập của SKU đang là Open hoặc Waiting for Approval mà tiêu chí trong SKU bị inactive thì tiêu chí đó sẽ xoá khỏi danh sách tiêu chí cho SKU
- Nếu trạng thái thiết lập của SKU đang là Approved mà tiêu chí trong SKU bị inactive thì tiêu chí đó sẽ không hiển thị cho SKU

17-09-2025: thiết lập đánh giá từng bước cho tiêu chí

- Tại màn hình thiết lập tiêu chí cho SKU
  - Chọn edit cho tiêu chí với type = "Theo từng bước", mở modal để thiết lập các bước cần đánh giá cho tiêu chí
    - Lưu ý: khi add tiêu chí cho SKU mà có phân loại = "Theo từng bước" thì tự động chuyển qua màn hình thiết lập các bước để user có thể thao tác ngay

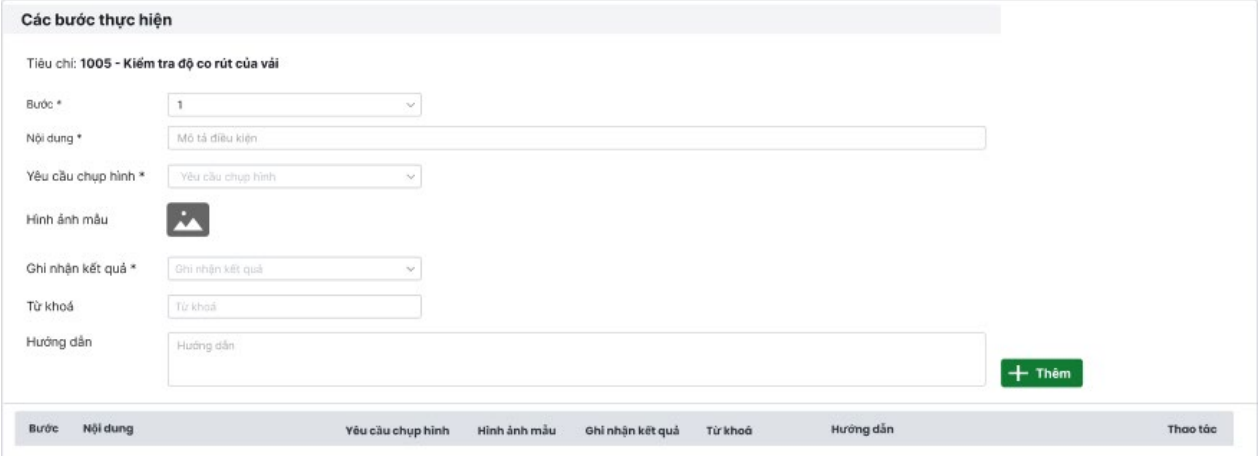

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
Tiêu chí	Criteria	Theo thông tin tiêu chí được chọn để thiết lập
Bước	Step	Số thứ tự từ 1 đến 10 Số nào đã được chọn thì disable không cho chọn lại
Nội dung	Content	Tên bước cần thực hiện
Yêu cầu chụp hình	Required image	Bước thực hiện có yêu cầu chụp hình trên app hay không
Hình ảnh mẫu	Reference image	Hình ảnh mẫu
Ghi nhận kết quả	Record results	Value - Không / No - Nhập giá trị / Fill value Nhập giá trị cho bước thực hiện - Đạt / Không đạt – Passed / Failed Chọn kết quả Đạt hay Không đạt
Từ khoá	Keywords	Chỉ show lên cho user nhập nếu Ghi nhận kết quả chọn khác giá trị không Tự động bật in hoa và không cho nhập khoảng trắng Cho phép nhập các ký tự đặc biệt: gạch dưới "_", gạch ngang "-", dấu chấm "."
Hướng dẫn	Intruction	Cho nhập text
Công thức	Formula	Thiết lập công thức
Kiểm tra định dạng	Check format	Sử dụng để check cấu trúc của công thức có hợp lệ và đúng format hay chưa - Hợp lệ: Công thức hợp lệ (chữ xanh lá) - Không hợp lệ: Công thức không hợp lệ (chữ đỏ)
Đóng	Close	Tắt popup thiết lập
Lưu	Save	Nút Lưu chỉ hiện lên cho chọn khi có 1 ít nhất 1 bước được thiết lập, và nếu có nhập công thức thì công thức phải hợp lệ Nếu user cập nhật công thức nhưng chưa chọn "Kiểm tra

		định đạng” thì khi nhấn Lưu sẽ vaidate thêm 1 lần nữa.

Màn hình sau khi cập nhật đầy đủ các bước và công thức cho 1 tiêu chí

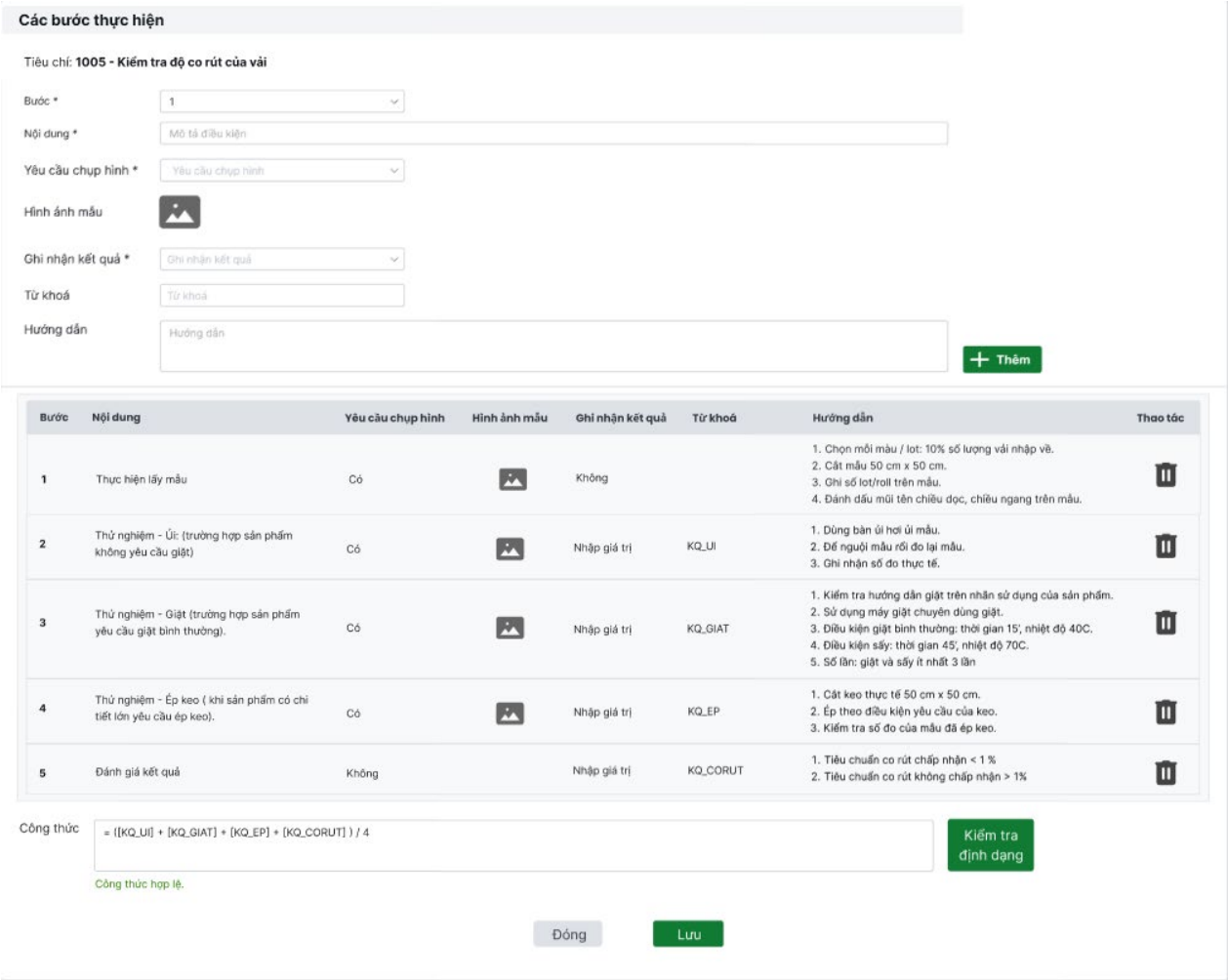

27-09-2025: thiết lập nội dung đánh giá cho tiêu chí lỗi 4 điểm

- Tại màn hình thiết lập tiêu chí cho SKU
  - Chọn edit cho tiêu chí với type = "Lỗi 4 điểm", mở modal để thiết lập nội dung cần đánh giá cho tiêu chí
    - Lưu ý: khi thiết lập nội dung tiêu chí cho SKU mà có phân loại = "Lỗi 4 điểm" thì tự động chuyển qua màn hình thiết lập các bước để user có thể thao tác ngay

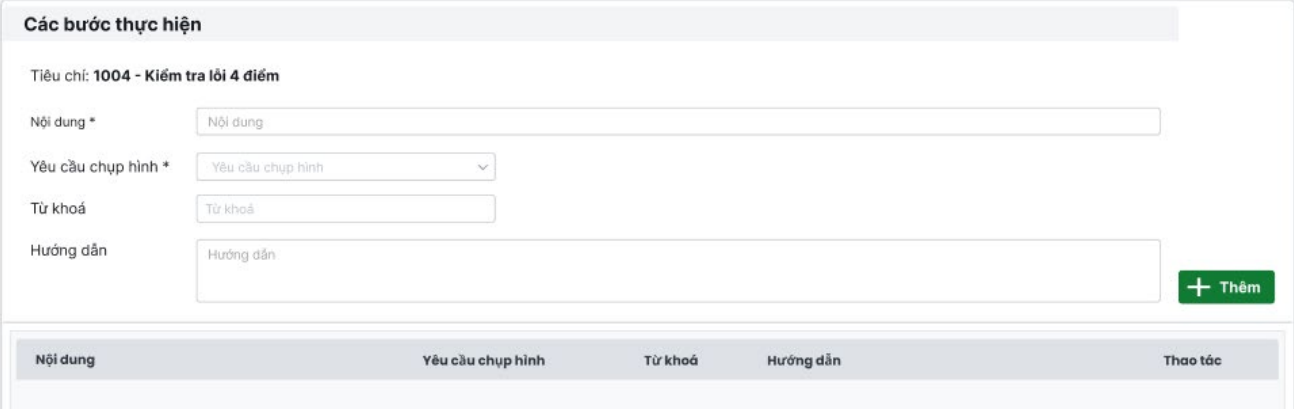

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
Tiêu chí	Criteria	Theo thông tin tiêu chí được chọn để thiết lập
Nội dung	Content	Tên bước cần thực hiện
Yêu cầu chụp hình	Required image	Bước thực hiện có yêu cầu chụp hình trên app hay không
~~Ghi nhận kết quả~~	~~Record results~~	~~Value~~ ~~- Không / No~~ ~~- Nhập giá trị / Fill value~~ ~~Nhập giá trị cho bước thực hiện~~ ~~- Đạt / Không đạt – Passed / Failed~~ ~~Chọn kết quả Đạt hay Không đạt~~
Từ khoá	Keywords	Chỉ show lên cho user nhập nếu Ghi nhận kết quả chọn khác giá trị không Tự động bật in hoa và không cho nhập khoảng trắng Cho phép nhập các ký tự đặc biệt: gạch dưới "_", gạch ngang "-", dấu chấm "."
Hướng dẫn	Intruction	Cho nhập text
Công thức	Formula	Thiết lập công thức
Kiểm tra định dạng	Check format	Sử dụng để check cấu trúc của công thức có hợp lệ và đúng format hay chưa - Hợp lệ: Công thức hợp lệ (chữ xanh lá) - Không hợp lệ: Công thức không hợp lệ (chữ đỏ)
Đóng	Close	Tắt popup thiết lập
Lưu	Save	Nút Lưu chỉ hiện lên cho chọn khi có 1 ít nhất 1 bước được thiết lập, và nếu có nhập công thức thì công thức phải hợp lệ Nếu user cập nhật công thức nhưng chưa chọn "Kiểm tra định đạng" thì khi nhấn Lưu sẽ vaidate thêm 1 lần nữa.

Màn hình sau khi cập nhật nội dung và công thức cho 1 tiêu chí

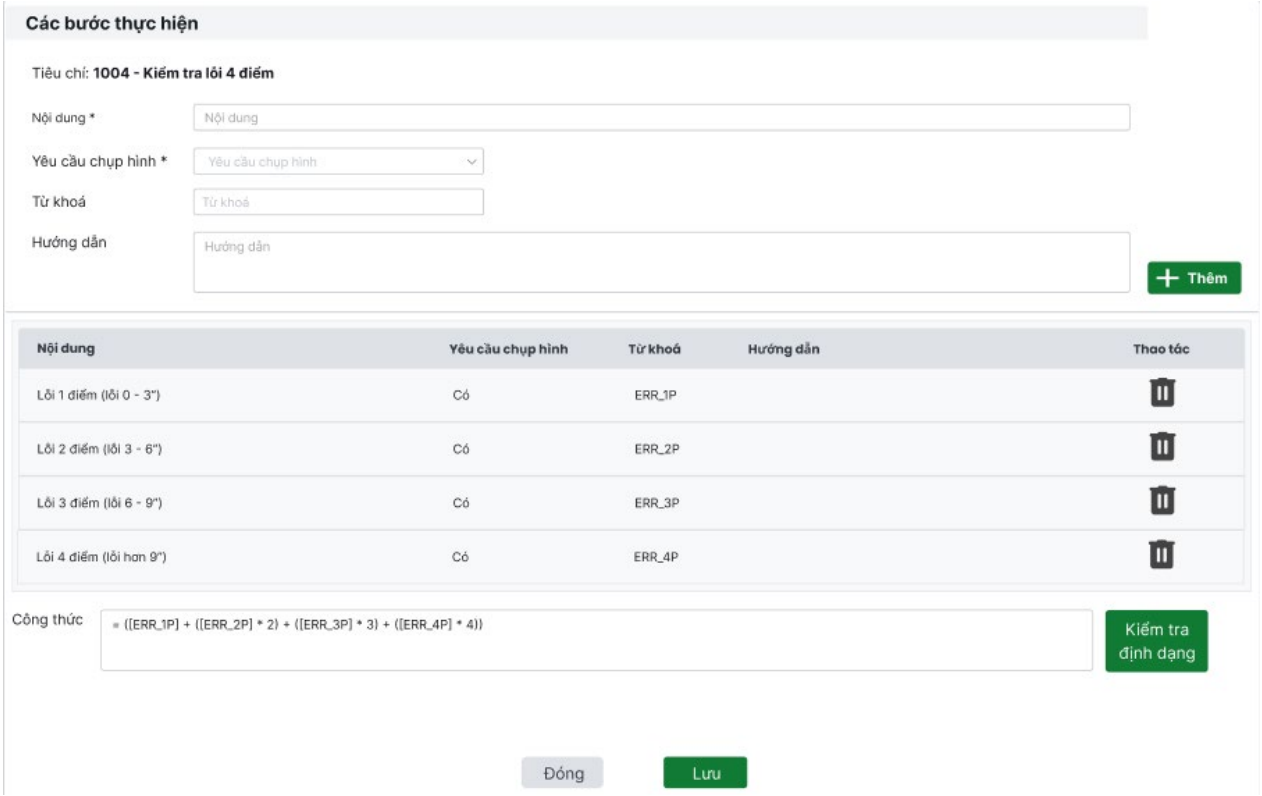
Các bước thực hiện
Tiêu chí: 1004 - Kiểm tra lỗi 4 điểm
Nội dung *
Nội dung
Yêu cầu chụp hình *
Yêu cầu chụp hình
Từ khoá
Từ khoá
Hướng dẫn
Hướng dẫn
Thêm
Nội dung
Yêu cầu chụp hình
Từ khoá
Hướng dẫn
Thao tác
Lỗi 1 điểm (lỗi 0 - 3")
Có
ERR_1P
Lỗi 2 điểm (lỗi 3 - 6")
Có
ERR_2P
Lỗi 3 điểm (lỗi 6 - 9")
Có
ERR_3P
Lỗi 4 điểm (lỗi hơn 9")
Có
ERR_4P
Công thức
= ([ERR_1P] + ([ERR_2P] * 2) + ([ERR_3P] * 3) + ([ERR_4P] * 4))
Kiểm tra định dạng
Đóng
Lưu

Duyệt/Từ chối

- Ở màn hình quản lý danh sách tiêu chí thiết lập cho SKU, với những case có trạng thái "Chờ duyệt"
- Có 2 cách để quản lý có quyền có thể duyệt thông tin
    - Chọn nhiều dòng "Chờ duyệt" bằng các tích chọn và chọn Duyệt/Từ chối, hiện thông báo

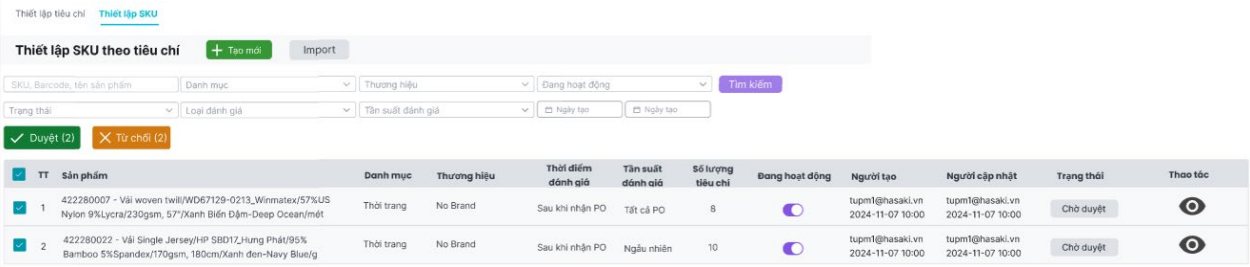

- Chọn "Duyệt"

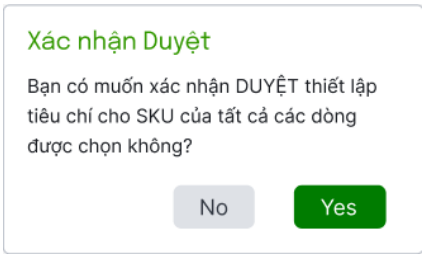

  - EN: Do you want to confirm APPROVE setting criteria for SKUs of all selected lines?
  - Chọn "Yes" để chuyển trạng thái thành "Đã duyệt" (Approved)
- Chọn "Từ chối"

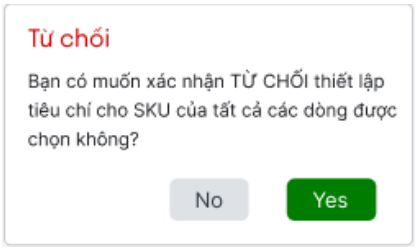

  - EN: Do you want to confirm REJECT setting criteria for SKUs of all selected lines?
  - Chọn "Yes" để chuyển trạng thái thành "Từ chối" (Rejected)
- Hoặc chọn vào từng dòng thiết lập cần Duyệt/Từ chối

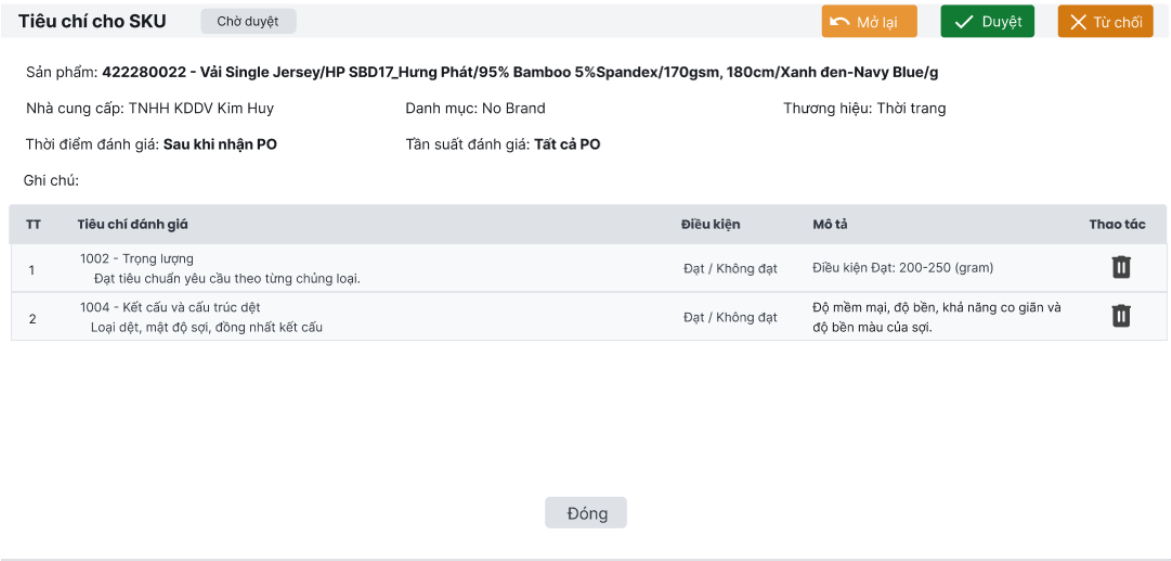

- Chọn “Duyệt”

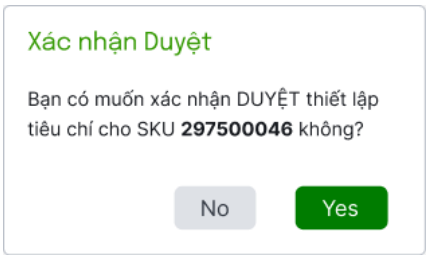

  - EN: Do you want to confirm APPROVE criteria setup for SKU **297500046**?
  - Chọn “Yes” để chuyển trạng thái thành “Đã duyệt” (Approved)
- Chọn “Từ chối”

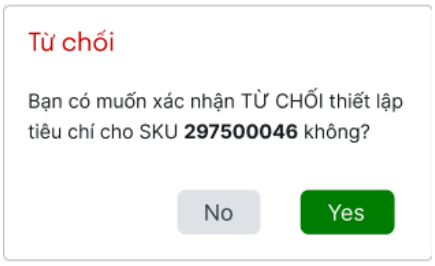

  - EN: Do you want to confirm REJECT criteria setup for SKU **297500046**?
  - Chọn “Yes” để chuyển trạng thái thành “Từ chối” (Rejected)
- Chọn “Mở lại” (Reopen)

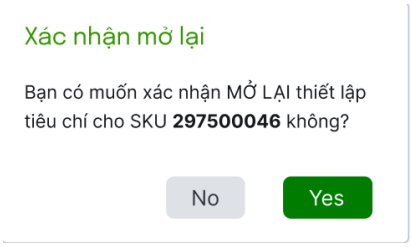

  - EN: Do you want to confirm RE-OPEN criteria setup for SKU **297500046**?
  - Chọn Yes để revert trạng thái thành “Open” để user có thể cập nhật lại thiết lập cho SKU

Kết quả đánh giá

- Menu: Inbound / Quality control (kiểm soát chất lượng)
    - Tab Kết quả đánh giá (Assessment Result)

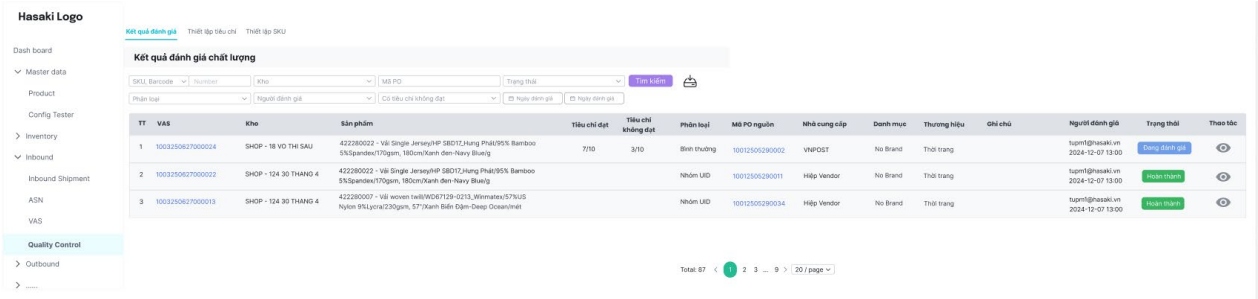

Filter

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
SKU, barcode	SKU, barcode	Hỗ trợ tìm theo SKU, barcode của sản phẩm Tìm theo mã chính xác nhập vào
VAS	VAS	Hỗ trợ tìm theo mã VAS Tìm theo mã chính xác nhập vào
Kho	Warehouse	Tìm theo kho cần đánh giá Hỗ trợ tìm theo tên kho khi nhập từ 3 ký tự
Mã PO	PO code	Hỗ trợ tìm theo mã PO nguồn (mã PO inside) Tìm theo mã chính xác nhập vào
Trạng thái	Status	Tìm theo trạng thái của kết quả đánh giá Value - Mới (New): khi yêu cầu đánh giá mới được sinh ra - Đang đánh giá (Processing): khi yêu cầu đang được đánh giá nhưng chưa hoàn thành - Hoàn thành (Completed) khi yêu cầu đánh giá được xác nhận hoàn thành
Phân loại	Type	Value - ~~Tự động (Automation): yêu cầu đánh giá tự động sinh ra theo thiết lập của SKU~~ - ~~Thủ công (Manual): yêu cầu đánh giá do user tạo thủ công~~ - Bình thường / Normal: luồng đánh giá bình thường - Nhóm UID / Group UID: luồng đánh giá cho nhóm UID cho các sản phẩm Vải - Xã vải / Fabric Relaxing: luồng đánh giá cho khâu xã vải trước khi chuyển qua may thành phẩm
Người đánh giá	Assessment by	Người thực hiện đánh giá Format - Email của Hasaki - Thời gian hoàn thành đánh giá
Có tiêu chí không đạt	Have criteria fail	Value - Có (Yes): có ít nhất 1 tiêu cho không đạt trong phần đánh giá - Không (No): không có tiêu chí không đạt
Ngày đánh giá	Assessment at	Từ ngày đến ngày

		Từ ngày phải nhỏ hơn hoặc bằng đến ngày

Listing

Tiếng Việt	Tiếng Anh	Description
VAS	VAS	Chọn vào VAS để hyperlink qua trang detail của VAS tương ứng
Kho	Warehouse	
Sản phẩm	Product	Format: SKU – tên sản phẩm
Tiêu chí đạt	Criteria passed	Tổng số tiêu chí đạt / tổng tiêu chí cần đánh giá cho SKU
Tiêu chí không đạt	Criteria failed	Tổng số tiêu chí không đạt / tổng tiêu chí cần đánh giá cho SKU
Phân loại	Type	
Mã PO nguồn	PO source number	Chọn vào mã PO hyperlink qua trang detail của PO trên Inside
Nhà cung cấp	Vendor	Nhà cung cấp của PO cần đánh giá
Danh mục	Category	Category của sản phẩm cần đánh giá
Thương hiệu	Brand	Brand của sản phẩm cần đánh giá
Ghi chú	Note	
Người đánh giá	Assessment by	Email hasaki Thời gian hoàn thành đánh giá
Trạng thái	Status	Thao tác Chọn để xem chi tiết kết quả đánh giá

Dựng 1 service để ghi nhận kết quả đánh giá để sau này nhận thông tin từ nhiều nguồn đánh giá khác nhau => WMS ghi nhận kết quả cuối cùng

VAS_ID + Group UID sẽ gắn với từng Serive
Mỗi service gồm các thông tin gồm:

- Group UID
- Mã tiêu chí
- Kết quả

=> mỗi service được hiểu như 1 kết quả đánh giá của 1 group UID
Dựa vào kết quả đánh giá này sẽ tổng hợp lại và ghi nhận kết quả cho cả group UID và VAS

18-09-2025: Chi tiết kết quả đánh giá

Chi tiết kết quả đánh giá chất lượng sản phẩm

Type = Bình thường

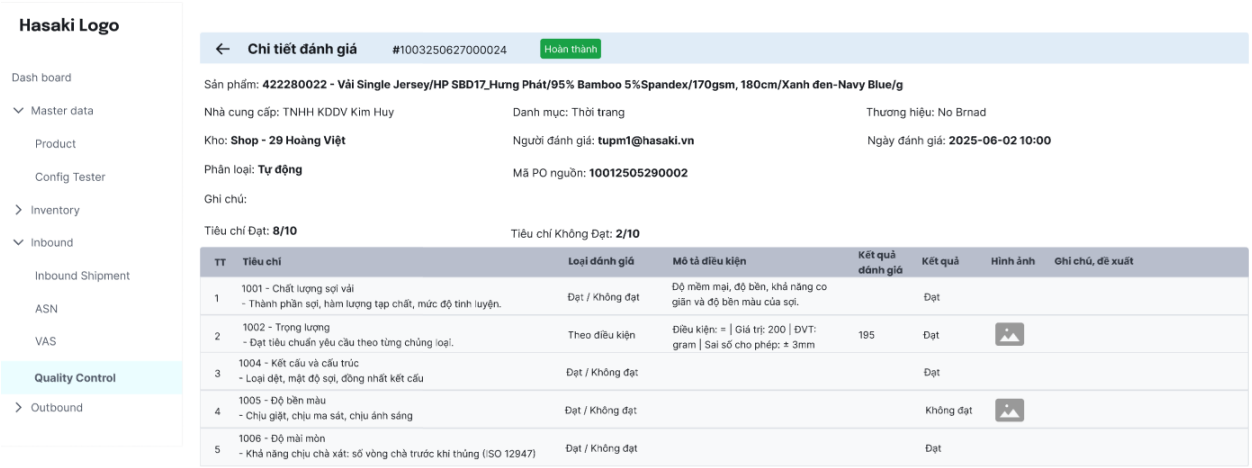

Type = Nhóm UID

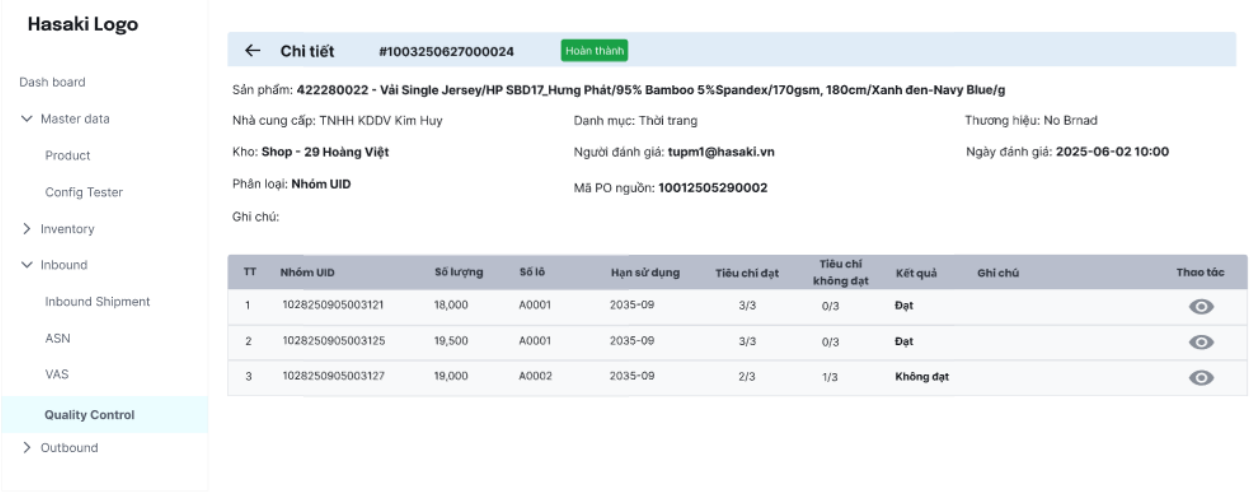

- Chọn để xem chi tiết kết quả đánh giá theo từng nhóm UID

Với tiêu chí lỗi 4 điểm

- Do loại tiêu chí này hơi đặc thù nên cho lưu trữ và hiển thị riêng

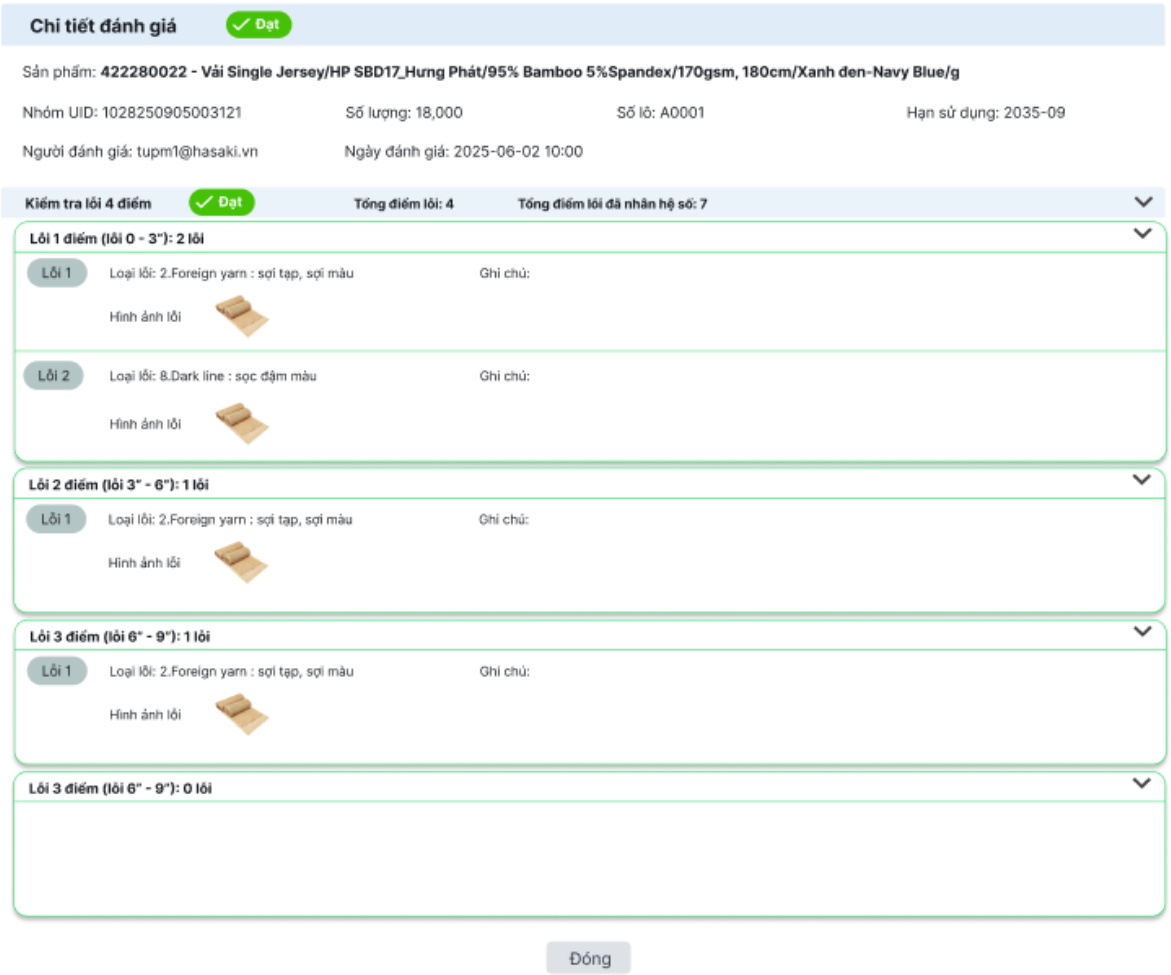

- Mỗi 1 loại lỗi là 1 group, có thể thu gọn hoặc mở rộng
  - Tổng điểm lỗi = tổng số điểm của 4 loại chưa nhân hệ số
  - Tổng điểm lỗi đã nhân hệ số
  - Trong mỗi loại lỗi sẽ hiện thông tin chi tiết của từng lỗi, gồm
    - Lỗi 1:
      - Loại lỗi
      - Hình ảnh lỗi
      - Ghi chú
  - Tương tự cho các loại lỗi 2 điểm, 3 điểm và 4 điểm

Với các tiêu chí được thiết lập theo tứng bước thì 1 bước là hiển thị 1 bước là 1 nhóm thông tin theo thiết lập, gồm:

- Hinh ảnh
- Kết quả ghi nhận
- Ghi chú

Chi tiết đánh giá

Sản phẩm: **422280022 - Vải Single Jersey/HP SBD17_Hưng Phát/95% Bamboo 5%Spandex/170gsm, 180cm/Xanh đen-Navy Blue/g**

Nhóm UID: 1028250905003121 | Số lượng: 18,000 | Số lô: A0001 | Hạn sử dụng: 2035-09

Người đánh giá: tupm1@hasaki.vn | Ngày đánh giá: 2025-06-02 10:00

Kiểm tra lỗi 4 điểm ✓ Đạt | **Tổng điểm lỗi: 4** | **Tổng điểm lỗi đã nhân hệ số: 7**

Kiểm tra độ co rút của vải ✓ Đạt | **Kết quả đánh giá: 0.53**

Kiểm tra độ đồng màu của vải ✓ Đạt

Bước 1: Thực hiện lấy mẫu

Hình ảnh

Ghi chú:

Bước 2: Thực hiện

Hình ảnh

Ghi chú:

Bước 3: Đánh giá

Hình ảnh

Kết quả đánh giá: Đạt

Ghi chú: ĐỒNG MÀU

VAS updated

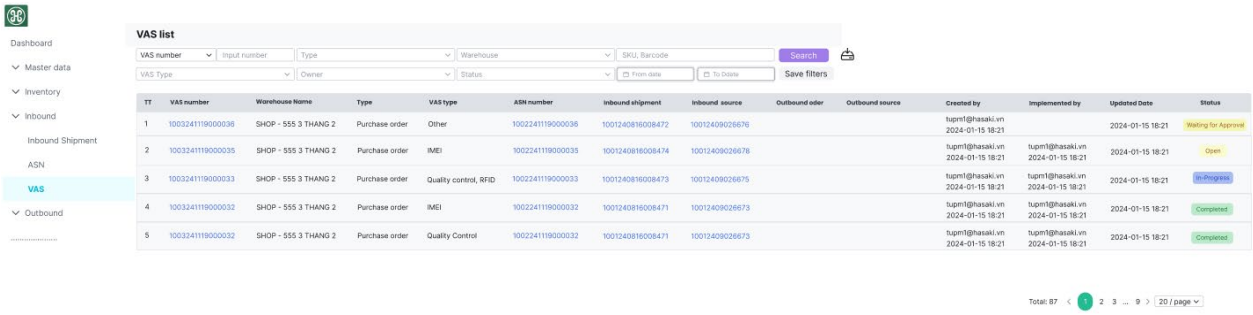

- Bổ sung thông tin Loại VAS (VAS type)
  - Thêm mới
  - Bổ sung filter
    - Giá trị
      - IMEI
      - RFID
      - Quality Control
      - Other
    - Hỗ trợ chọn nhiều
  - Data table
    - Bổ sung cột VAS type
    - Nếu VAS vừa có Quality control, vừa có RFID hoặc IMEI thì hiện cả 2 thông tin, cách nhau bởi dấu phẩy
- Trạng thái VAS
  - Bổ sung thêm trạng thái
  - Giá trị
    - Mới / Open: VAS mới được tạo
    - Đang xử lý / In-Progress: VAS đang được đánh giá hoặc đang thực hiện dán ID
    - Hoàn thành / Completed
    - Đã huỷ / Canceled
    - Chờ duyệt / Waiting for approval: VAS sau khi đánh giá chất lượng và có tiêu chí không đạt thì chuyển trạng thái này
    - ~~Chờ dán ID / Wating for paste ID: VAS chờ dán ID cho phiên nhận có SKU required IMEI, RFID~~
    - ~~Chờ đánh giá / Waiting quality control: VAS chờ đánh giá chất lượng sản phẩm~~
    - Chờ NCC đến lấy / Waiting vendor to pick: Khi VAS được chọn
    - Đã trả NCC / Returned to vendor:
  - Quy trình thay đổi trạng thái của VAS

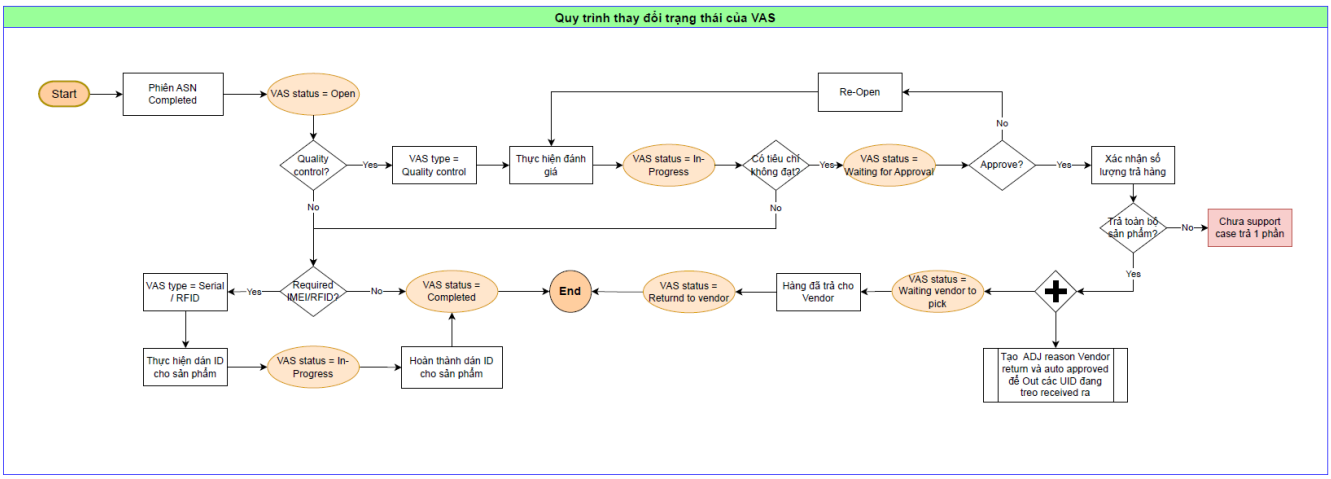

- Với VAS có trạng thái Chờ duyệt / Waiting for approval
  - Chọn mã VAS vào xem chi tiết để xác nhận kết quả đánh giá

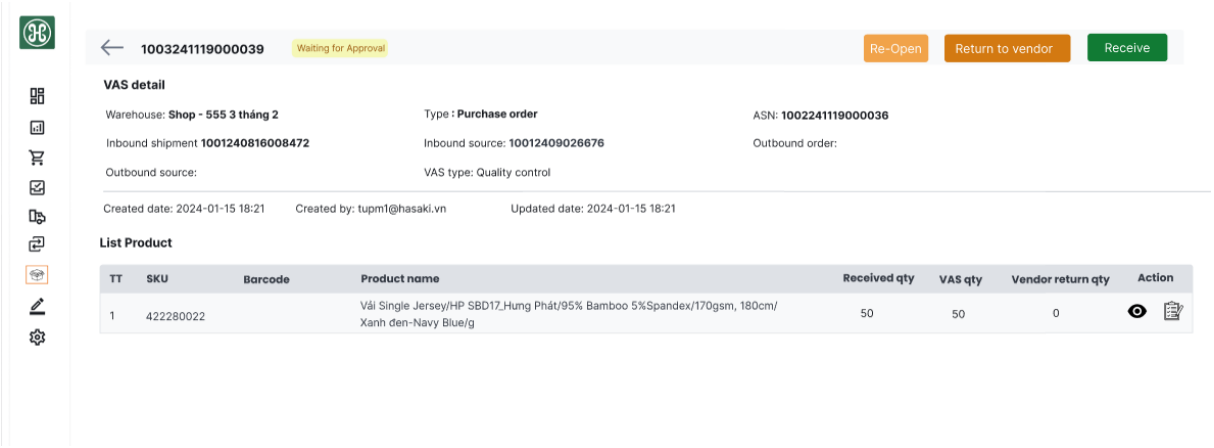

  - Chọn Mở lại (Re-Open), hiện thông báo

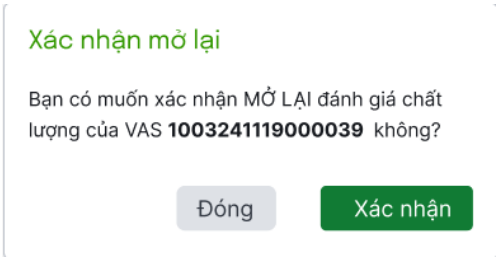

    - EN: Do you want to confirm RECEIVE for the quality control of VAS 1003241119000039?
    - Chọn "Xác nhận" để chuyển kết quả đánh giá về lại Mới (Open) để tiến hành đánh giá lại nếu cần
  - Chọn Nhận hàng (Receive), hiện thông báo

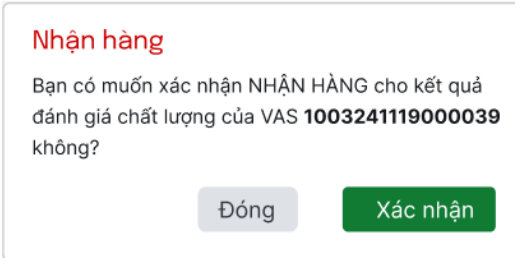

- Chọn Xác nhận nhận hàng để xác nhận tất cả tiêu chí Đạt, được hiểu như đánh giá chất lượng pass (Lưu ý: có thể trong kết quả đánh giá vẫn có tiêu chí không đạt nhưng vẫn có thể xác nhận nhận hàng) → chuyển qua thực hiện bước tiếp theo
  - Nếu SKU có required IMEI hoặc RFID thì chuyển qua trạng thái tương ứng Chờ dán ID / Wating for paste ID
  - Nếu SKU không required thì chuyển Completed

- Chọn Trả nhà cung cấp (Return to vendor), hiện thông báo

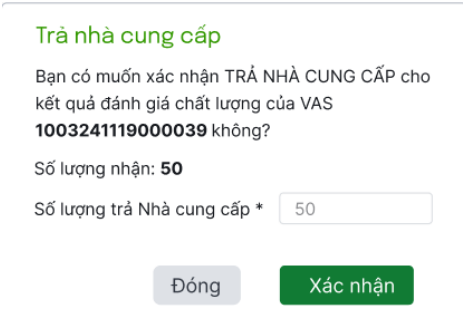

- Nhập số lượng cần trả nhà cung cấp
  - Ở phase này mặc định sẽ trả hết số lượng đã nhận trong ASN, nên số lượng sẽ bằng số lượng đã nhận và disable
- Chọn Xác nhận
  - Ghi nhận số lượng sẽ khai báo VAS và số lượng trả nhà cung cấp
  - Chuyển trạng thái của VAS thành "Chờ NCC đến lấy"
    - Sau khi NCC đến lấy hàng thì user sẽ vào để cập nhật lại trạng thái của VAS từ "Chờ NCC đến lấy" thành "Đã trả NCC"
      - Tạo Outbound type Return vendor với thông tin tương ứng
      - Tạo Adjustment type Vendor Return để trả nhà cung cấp để out hàng ra khỏi kho
        - Hiện tại Dev xác nhận chưa thể tạo được Adjustment cho case này

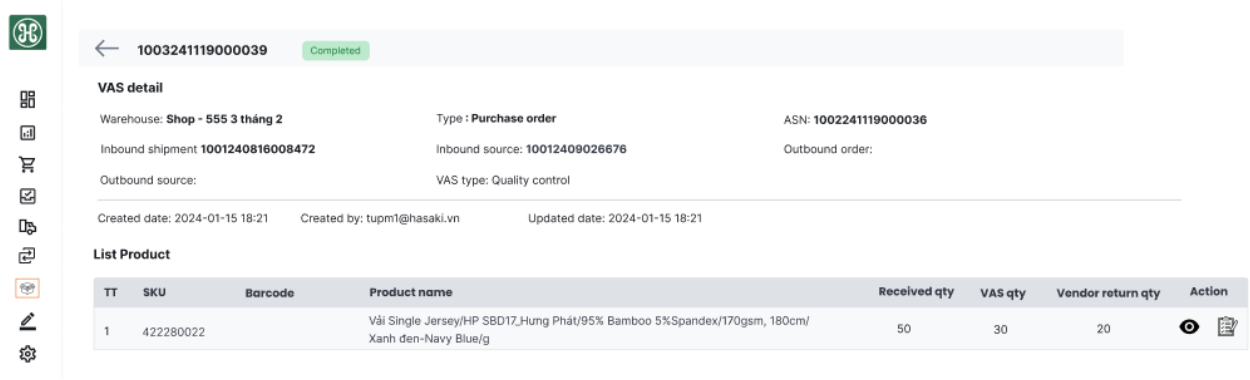

1003241119000039 Completed

VAS detail

Warehouse: **Shop - 555 3 tháng 2** | Type : **Purchase order** | ASN: **1002241119000036**

Inbound shipment **1001240816008472** | Inbound source: **10012409026676** | Outbound order:

Outbound source: | VAS type: Quality control

Created date: 2024-01-15 18:21 | Created by: tupm1@hasaki.vn | Updated date: 2024-01-15 18:21

List Product

TT	SKU	Barcode	Product name	Received qty	VAS qty	Vendor return qty	Action
1	422280022		Vải Single Jersey/HP SBD17_Hưng Phát/95% Bamboo 5%Spandex/170gsm, 180cm/ Xanh đen-Navy Blue/g	50	30	20	

Update 18-09-2025

- Update Group UID cho type Quality control với các SKU vải
  1 SKU nhận trong ASN theo group UID sẽ lấy ra 10% để thực hiện đánh giá
  - VD: SKUA nhận trong ASN là 25 group UID thì 10% là 2,5 làm tròn lên thành 3, tức sẽ có 3 dòng VAS cần đánh giá chất lượng cho SKUA
- Trong VAS Quality control bổ sung thêm Group UID và kết quả đánh giá theo group UID
  - Chỉ cần có 1 kết qua Failed thì ghi nhận là Failed

VAS sinh ra khi chưa thực hiện đánh giá

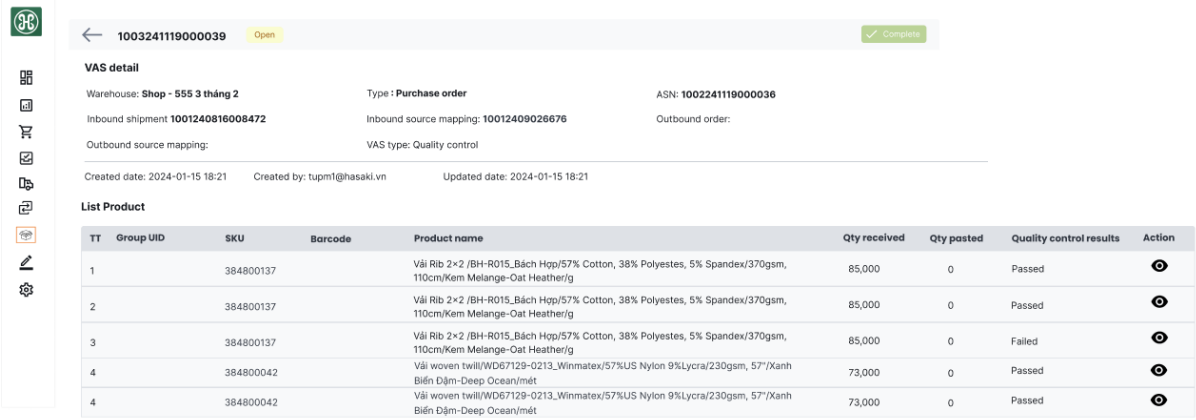

1003241119000039 Open | Complete

VAS detail

Warehouse: **Shop - 555 3 tháng 2** | Type : **Purchase order** | ASN: **1002241119000036**

Inbound shipment **1001240816008472** | Inbound source mapping: **10012409026676** | Outbound order:

Outbound source mapping: | VAS type: Quality control

Created date: 2024-01-15 18:21 | Created by: tupm1@hasaki.vn | Updated date: 2024-01-15 18:21

List Product

TT	Group UID	SKU	Barcode	Product name	Qty received	Qty pasted	Quality control results	Action
1		384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Passed	
2		384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Passed	
3		384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Failed	
4		384800042		Vải woven twill/WD67129-0213_Winmatex/57%US Nylon 9%Lycra/230gsm, 57"/Xanh Biển Đậm-Deep Ocean/mét	73,000	0	Passed	
4		384800042		Vải woven twill/WD67129-0213_Winmatex/57%US Nylon 9%Lycra/230gsm, 57"/Xanh Biển Đậm-Deep Ocean/mét	73,000	0	Passed	

VAS đã scan group UID để đánh giá

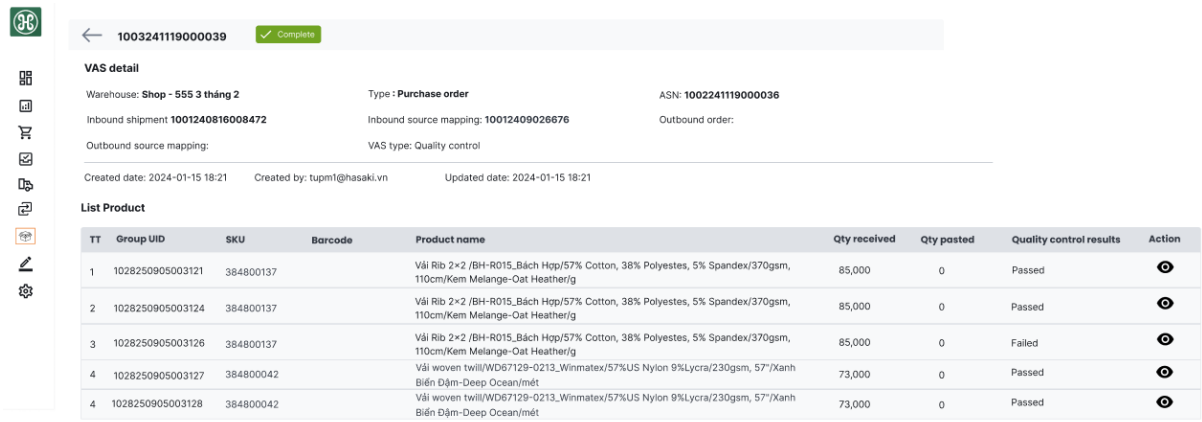

1003241119000039 Complete

VAS detail

Warehouse: **Shop - 555 3 tháng 2** | Type : **Purchase order** | ASN: **1002241119000036**

Inbound shipment **1001240816008472** | Inbound source mapping: **10012409026676** | Outbound order:

Outbound source mapping: | VAS type: Quality control

Created date: 2024-01-15 18:21 | Created by: tupm1@hasaki.vn | Updated date: 2024-01-15 18:21

List Product

TT	Group UID	SKU	Barcode	Product name	Qty received	Qty pasted	Quality control results	Action
1	1028250905003121	384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Passed	
2	1028250905003124	384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Passed	
3	1028250905003126	384800137		Vải Rib 2×2 /BH-R015_Bách Hợp/57% Cotton, 38% Polyestes, 5% Spandex/370gsm, 110cm/Kem Melange-Oat Heather/g	85,000	0	Failed	
4	1028250905003127	384800042		Vải woven twill/WD67129-0213_Winmatex/57%US Nylon 9%Lycra/230gsm, 57"/Xanh Biển Đậm-Deep Ocean/mét	73,000	0	Passed	
4	1028250905003128	384800042		Vải woven twill/WD67129-0213_Winmatex/57%US Nylon 9%Lycra/230gsm, 57"/Xanh Biển Đậm-Deep Ocean/mét	73,000	0	Passed	

Đánh giá chất lượng sản phẩm - Mobile

- User login vào app với tài khoản được cung cấp
- App bổ sung thêm tính năng "Quality Control"

Step	Action	UI	Field (VN)	Field (EN)	Description
1	Vào tính năng "Quality Control" - Chọn kho	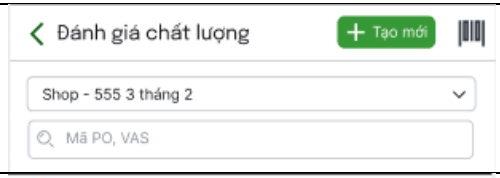			Menu: Pruchase Order / Quality Control - Chọn kho → show các VAS có type Quality control có trạng thái Open hoặc In-Progress - Hỗ trợ tìm kiếm theo mã PO và VAS
2	Show sản phẩm cần đánh giá	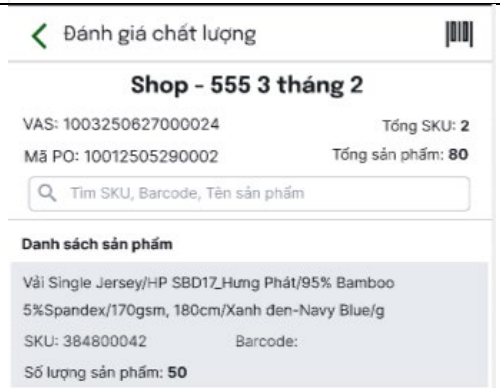			Chọn vào VAS cần đánh giá, thông tin hiển thị - Shop - VAS - Tổng SKU - Mã PO - Tổng sản phẩm - Tìm kiếm sản phẩm theo SKU, Barcode hoặc tên sản phẩm (tìm gần đúng) - Danh sách sản phẩm • Tên sản phẩm • SKU – Barcode • Số lượng sản phẩm • Màu xám nhạt: sản phẩm chưa được đánh giá • Màu xanh dương nhạt: sản phẩm đang đánh giá chưa hoàn thành • Màu xanh lá nhạt: sản phẩm đã đánh giá

3	Đánh giá sản phẩm				Chọn sản phẩm cần đánh giá, thông tin gồm - Sản phẩm: SKU – Tên sản phẩm - PO - Số lượng - Nhà cung cấp: lấy theo thông tin của PO - Ghi chú: mặc định trống và cho user edit 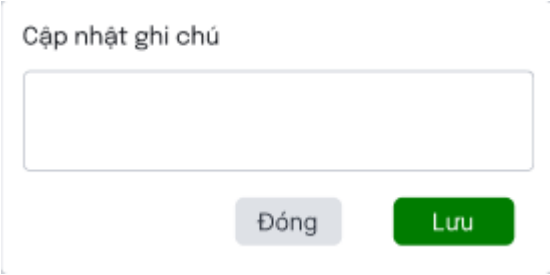 - Tiêu chí đạt - Tiêu chí không đạt Danh sách tiêu chí cần đánh giá - Lấy theo danh sách tiêu chí được thiết lập cho SKU - Thông tin của từng tiêu chí • Thứ tự tiêu chí • Tên tiêu chí • Mô tả tiêu chí • Mô tả điều kiện của tiêu chí theo SKU • Hình chụp mẫu • Đạt/Không đạt • Nhập kết quả đánh giá: dành cho tiêu chí thiết lập theo điều kiện, sau khi nhập giá trị >0 sẽ nhấn Enter hoặc dấu tích xanh để hệ thống kiểm tra và so sánh kết quả nhập vào với điều kiện config để xác định là tiêu chí đó Đạt hay Không đạt ○ Lưu ý: user có thể edit lại kết quả

					đánh giá theo điều kiện và xác nhận lại
					• Hình ảnh: dựa theo config để yêu cầu chụp hình cho sản phẩm
					  ○ Những tiêu chí đánh Fail thì yêu cầu chụp hình và nhập ghi chú
					  ○ Hỗ trợ chụp tối đa 5 hình cho 1 tiêu chí (nếu có yêu cầu)
					Đánh giá và cập nhật thông tin cho tất cả các tiêu chí
					→ chọn Hoàn thành để xác nhận đánh gia xong

4	~~Đánh giá tất cả các sản phẩm trong VAS~~	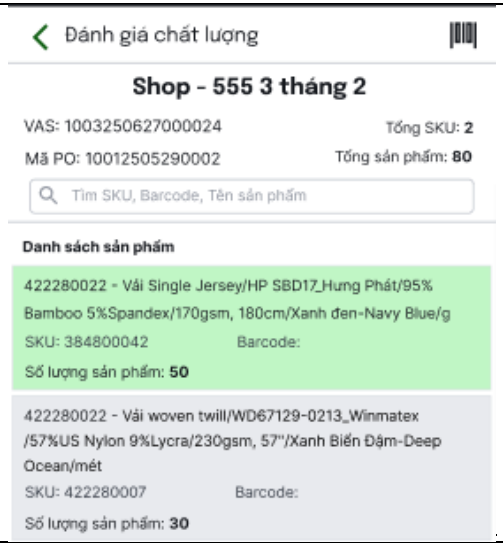			~~Nếu trong 1 VAS có nhiều hơn 1 sản phẩm cần đánh giá, thì cần đánh giá tất cả các sản phẩm để hoàn thành đánh giá cho VAS~~ ~~→ Sau khi đánh giá xong tất cả sản phẩm trong VAS → chọn Hoàn thành đánh giá~~ 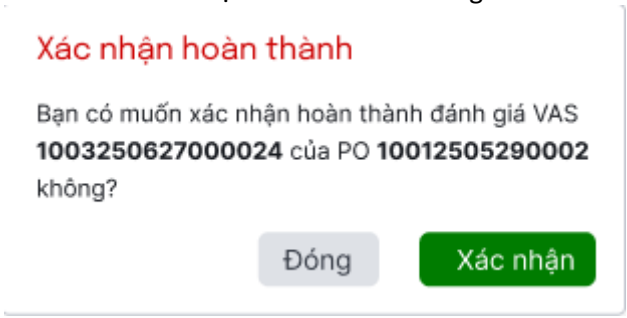

Update 18-09-2025 – Đánh giá chất lượng vải

- Quy trình thực hiện đánh giá vải nguyên vật liệu trên App

Step	Action	UI	Description
1	Vào tính năng "Quality Control" - Chọn kho		Menu: Pruchase Order / Quality Control - Chọn kho → show các VAS có type Quality control có trạng thái Open hoặc In-Progress - Hỗ trợ tìm kiếm theo mã PO và VAS
2	Show sản phẩm cần đánh giá	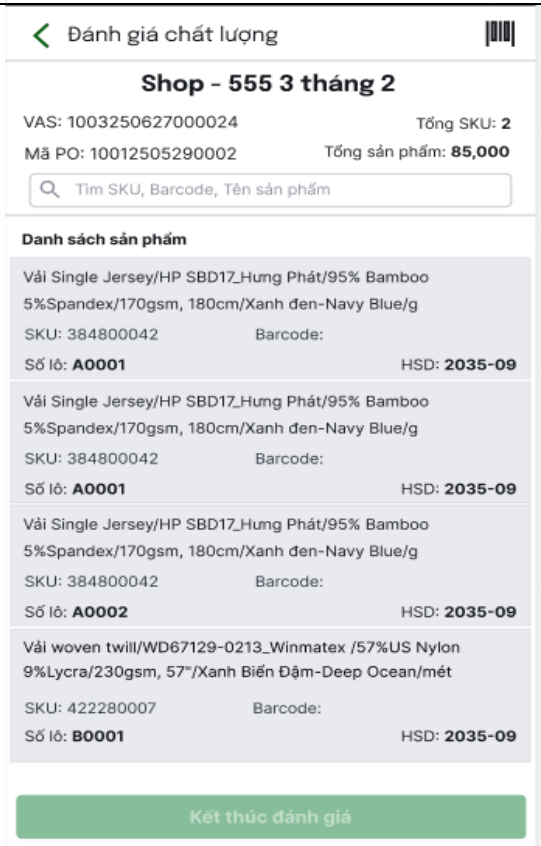	Chọn vào VAS cần đánh giá, thông tin hiển thị - Shop - VAS - Tổng SKU - Mã PO - Tổng sản phẩm - Tìm kiếm sản phẩm theo SKU, Barcode hoặc tên sản phẩm (tìm gần đúng) - Danh sách sản phẩm • Tên sản phẩm • SKU – Barcode • Số lô • Hạn sử dụng • Phân biệt màu sắc ○ Màu xám nhạt: sản phẩm chưa được đánh giá ○ Màu xanh dương nhạt: sản phẩm đang đánh giá chưa hoàn thành ○ Màu xanh lá nhạt: sản phẩm đã đánh giá và Đạt ○ Màu cam nhạt: sản phẩm đã đánh giá và Không Đạt Lưu ý: do rules đánh giá 10% số lượng cây vải của từng lô, nên nếu 1 lô cần đánh giá 3 cây vải tương ứng với 3 group UID thì sẽ hiện thành 3 dòng tương ứng

3	Chọn thông tin sản phẩm cần đánh giá	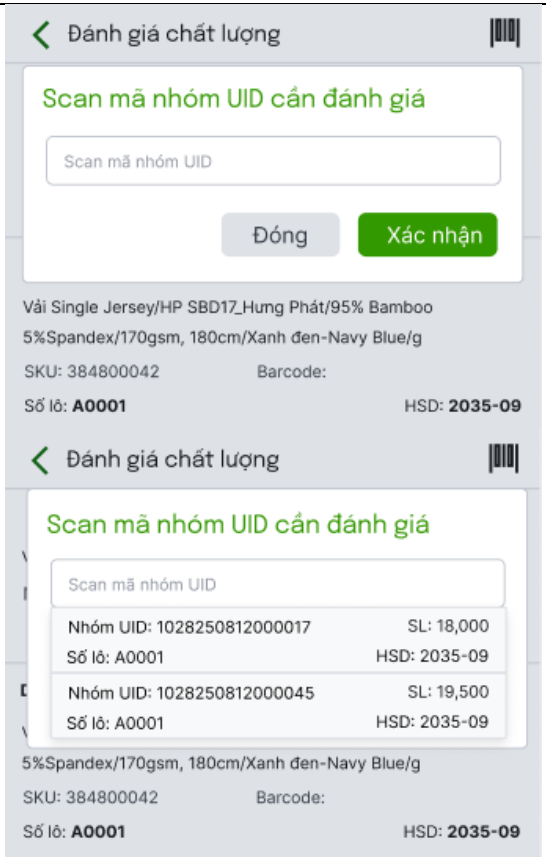	Chọn vào sản phẩm cần đánh giá - Yêu cầu scan nhóm UID tương ứng với cây vải cần giá ▪ Nếu nhóm UID không tồn tại hoặc không thuộc PO và số lô được yêu cầu đánh giá hiện thông báo Nhóm UID không tồn tại hoặc không thuộc lô được nhận hàng cần đánh giá. - Hỗ trợ suggest các nhóm UID đã nhận cho sản phẩm theo lô để user có thể chọn nhanh Sau khi scan hoặc chọn nhóm UID hợp lệ, chọn “Xác nhận” để qua bước tiếp theo”

4	Chọn tiêu chí cần đánh giá	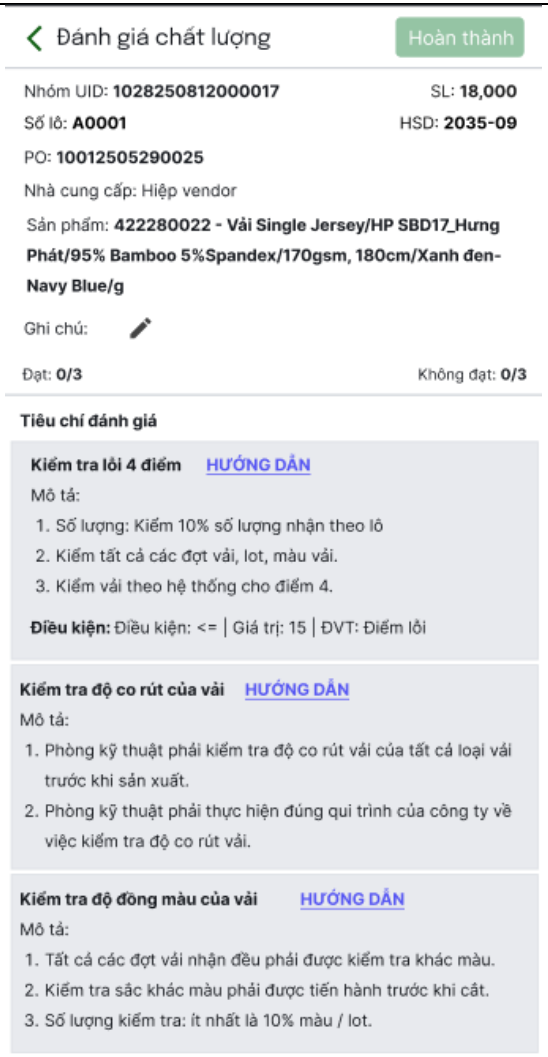	Sau khi chọn nhóm UID hợp lệ, hiện danh sách tiêu chí cần đánh giá cho sản phẩm đa được thiết lập
			Ở phase này sẽ có tổng cộng 3 tiêu chí đánh giá, các thông tin cần hiện cho tiêu chí trên App gồm:
			- Tên tiêu chí
			  ○ kèm hướng dẫn: mở modal để xem hướng dẫn đã được thiết lập
			- Mô tả của tiêu chí
			- Điều kiện (nếu có)
			1. Kiểm tra lỗi 4 điểm
			Các thông tin hiển thị
			- Lỗi 1 điểm(lỗi 0 – 3”)
			- Lỗi 2 điểm (lỗi 3” – 6”)
			- Lỗi 3 điểm (lỗi 6” – 9”)
			- Lỗi 4 điêm (lỗi hơn 9”)
			- Khi kiểm tra và phát hiện lỗi tương ứng, user sẽ chọn vào dấu + để thêm thông tin lỗi
			  ○ Chọn lỗi: bắt buộc
			  ▪ 1.Slub : sợi thô cục
			  ▪ 2.Foreign yarn : sợi tạp,sợi màu
			  ▪ 3.Thin yarn, rough yarn: sợi rách,sợi thô
			  ▪ 4.Yarn knot : gút sợi
			  ▪ 5.Missing yarn : mất sợi
			  ▪ 6.Break yarn : đứt sợi
			  ▪ 7.Needle line : lỗi kim
			  ▪ 8.Dark line : sọc đậm màu
			  ▪ 9.Scratch : dập tuyết, trầy xước
			  ▪ 10.Staining : loang màu
			  ▪ 11.Fade of color : bạc màu
			  ▪ 12.Dyeing block : vết dơ trong nhuộm
			  ▪ 13.Color spot : chấm màu
			  ▪ 14.Dirty : dơ
			  ▪ 15.Hole : lỗi rách

			▪ 16.Printing erro : lỗi in ▪ 17.Fold,crease : nếp nhăn ▪ 18.Dead fold : nếp gấp chết ▪ 19.Other : lỗi khác ○ Nhập ghi chú ○ Chụp hình ảnh lỗi: bắt buộc, cho chụp max 3 hình ○ Chọn "Xác nhận" để ghi nhận lỗi tương ứng - Sau khi ghi nhận lỗi cho từng loại thì sẽ tính ○ Số lỗi của từng loại ○ Tổng điểm lỗi (chưa nhân hệ số) ○ Tổng điểm lỗi đã nhân hệ số - Chọn vào icon để xem thông tin lỗi đã cập nhật trước đó - Sau khi ghi nhận tất cả các lỗi xong thì chọn "Hoàn thành" để xác nhận đánh giá xong cho tiêu chí ➔ Lấy kết quả điểm lỗi đã nhân hệ số so sánh với điều kiện được thiết lập của tiêu chí để xác định tiêu chí có Đạt hay Không đạt và ghi nhận vào kết quả bên ngoài ○ Kết quả = Tổng điểm lỗi đã nhân hệ số ○ Kết quả Đạt hay không đạt dựa vào điều kiện để so sánh **2. Kiểm tra độ co rút** Do tiêu chí được thiết lập đánh giá từng bước nên sau khi chọn tiêu chí thì sẽ thực hiện theo từng bước - Dựa vào thông tin thiết lập cho từng bước để hiện thông tin tương ứng trên App cho user cập nhật ○ Thứ tự bước - Tên bước • Kèm hình ảnh mẫu ○ Hướng dẫn ○ Yêu cầu chụp hình: theo thiết lập ○ Ghi nhận kết quả: theo thiết lập • Đạt / Không đạt • Nhập giá trị

			○ Ghi chú ○ Sau khi cập nhật xong thì chọn "Tiếp theo" để qua bước tiếp theo - Sau khi cập nhật xong bước cuối cùng của thiết lập, chọn Hoàn thành để xác nhận đánh giá xong cho tiêu chí ➔ Dựa vào công thức được thiết lập cho tiêu chí (nếu có) để tính ra kết quả của tiêu chí và so sánh với điều kiện để biết tiêu chí có Đạt hay Không đạt 3. Kiểm tra độ đồng màu Thực hiện tương tự như Kiểm tra độ co rút
5	Ghi nhận kết quả cuối cùng cho nhóm UID		Sau khi đánh giá xong các tiêu chí được thiết lập cho sản phẩm, chọn "Hoàn thành" để xác nhận đánh giá xong - Nếu có ít nhất 1 tiêu chí không đạt thì xem như kết quả của sản phẩm được đánh giá theo nhóm UID là Không đạt ➔ Tiếp tục thực hiện cho các nhóm UID còn lại cho tới khi hoàn thành

Tạo mới đánh giá – Manual (bỏ)

(**Xem phần update mới của phần update ngày 12-02-2026**)

Step	Action	UI	Field (VN)	Field (EN)	Description
1	Tạo mới đánh giá chất lượng cho sản phẩm				Menu: Pruchase Order / Quality Control - Chọn kho - Chọn "Tạo mới" Thông tin gồm - Tìm sản phẩm cần đánh giá • Hỗ trợ tìm theo SKU, barcode hoặc tên sản phẩm - Load danh sách 10 PO nhận gần nhất của SKU được chọn - Ngoài ra có thể tìm mã PO chính xác theo mã nhập vào, khi tìm thì sẽ tìm trong tất các PO có chứa SKU đã chọn

2	Đánh giá chất lượng cho sản phẩm	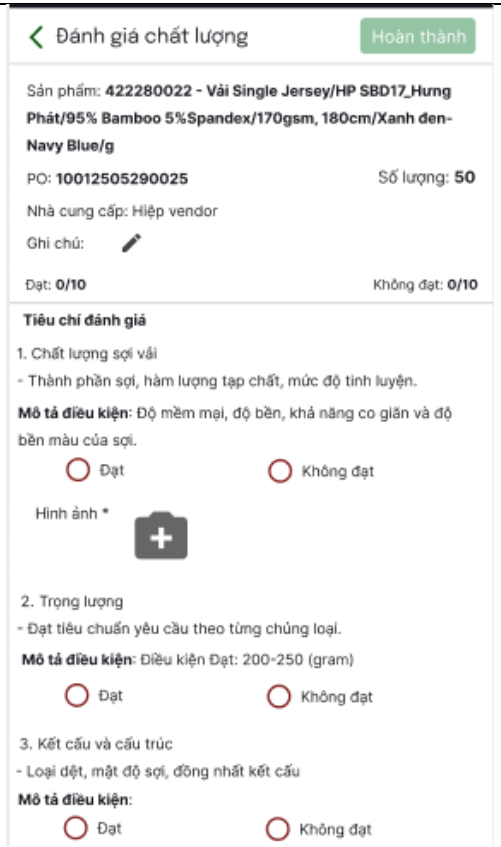			- Chọn vào PO cần đánh giá → chọn "Bắt đầu đánh giá" • Nếu SKU chưa được thiết lập tiêu chí đánh giá, hiện thông báo Thông tin gồm - Sản phẩm: SKU – Tên sản phẩm - PO - Số lượng - Nhà cung cấp: lấy theo thông tin của PO - Ghi chú: mặc định trống và cho user edit 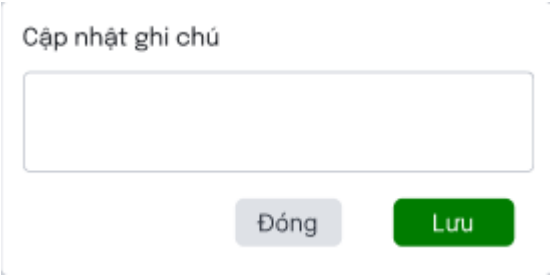 - Tiêu chí đạt - Tiêu chí không đạt Danh sách tiêu chí cần đánh giá - Lấy theo danh sách tiêu chí được thiết lập cho

					SKU - Thông tin của từng tiêu chí • Thứ tự tiêu chí • Tên tiêu chí • Mô tả tiêu chí • Mô tả điều kiện của tiêu chí theo SKU • Đạt/Không đạt • Hình ảnh: dựa theo config để yêu cầu chụp hình cho sản phẩm o Những tiêu chí đánh Fail thì yêu cầu chụp hình và nhập ghi chú o Hỗ trợ chụp tối đa 5 hình cho 1 tiêu chí (nếu có yêu cầu) Đánh giá và cập nhật thông tin cho tất cả các tiêu chí → chọn Hoàn thành để xác nhận đánh gia xong

Update 11-02-2026

Link mockup: https://www.figma.com/design/CLtzJtUv6sA4rxyaBPnbz5/34.-Quality-Control?node-id=1946-1696&t=dt2RYJBFKqYDyulP-4

Thêm cột khi thiết lập tiêu chí (Web)

- Menu: Inbound / Quality control / Tab "Thiết lập tiêu chí"
  - Bổ sung thêm thông tin "QC xã vải" (Fabric relaxation QC)

  - Khi tạo hay cập nhật tiêu chí sẽ bổ sung thêm thông tin này
  - Thông tin này được dùng để tạo yêu cầu đánh giá xã vải cho các case sau:
    - Khi UID group được TF vào location "F0-XV" bằng tính năng transfer location hoặc transfer UID group thì hệ thống tự động sinh ra 1 yêu cầu đánh giá Xã vải cho các tiêu chí có bật "QC xã vải" cho SKU
      - VD: SKU có thiết lập 5 tiêu chí nhưng chỉ có 2 tiêu chí được bật "QC xã vải" thì chỉ sinh yêu cầu đánh giá cho 2 tiêu chi này thôi
    - **Lưu ý:** Số vải (90%) còn lại được nhận vào sau khi nhận 10% và đánh giá Đạt đều phải được đánh giá qua khâu Xã vải trước khi đưa và sản xuất
  - Khi tạo mới hay cập nhật tiêu chí cũng bổ sung thêm thông tin "QC xã vải"

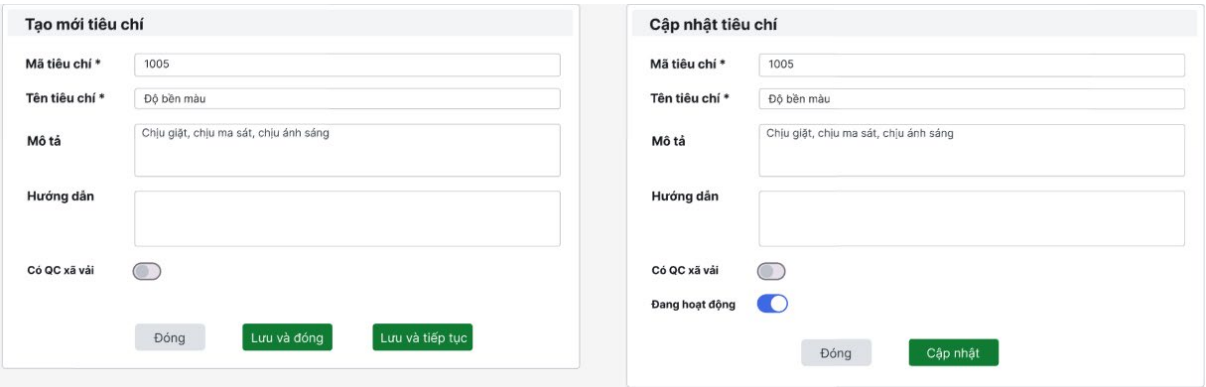

Kết quả đánh giá (Web)

- Menu: Menu: Inbound / Quality control / Tab “Kết quả đánh giá”
    - Chi tiết kết quả đánh giá: bổ sung thêm 2 thông tin
        - Số lượng cần đánh giá
        - Hình ảnh tem QC

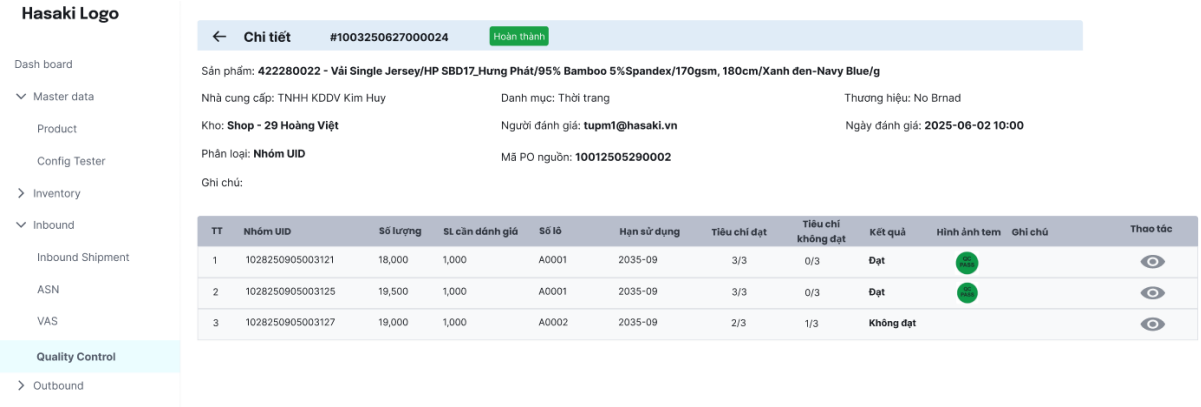

- Menu: Menu: Inbound / Quality control / Tab “Kết quả đánh giá”
    - Cột phân loại (Type): bổ sung thêm giá trị
        - Xã vải / Fabric Relaxing: luồng đánh giá cho khâu xã vải trước khi chuyển qua may thành phẩm

UID group (Web)

- Menu: Inventory / Group UID / Tab “Danh sách”
    - Bổ sung thêm thông tin “Đánh giá đạt” để ghi nhận các UID đã được đánh giá khâu xã vải hay chưa, gồm các giá trị sau
        - N/A: các SKU có khai báo UID group nhưng không thuộc category Thời trang (NVL) và không phải là SKU vải
        - No: dành cho SKU thuộc category Thời trang (NVL) và là SKU vải, sau khi nhận hàng PO thì mặc định giá trị sẽ là No
            - Sau khi đánh giá xã vải Đạt thì sẽ chuyển từ No qua Yes
        - Yes: dành cho SKU thuộc category Thời trang (NVL) và là SKU vải, sau khi nhận hàng PO và hoàn thành đánh giá xã vải và có kết quả là Đạt.

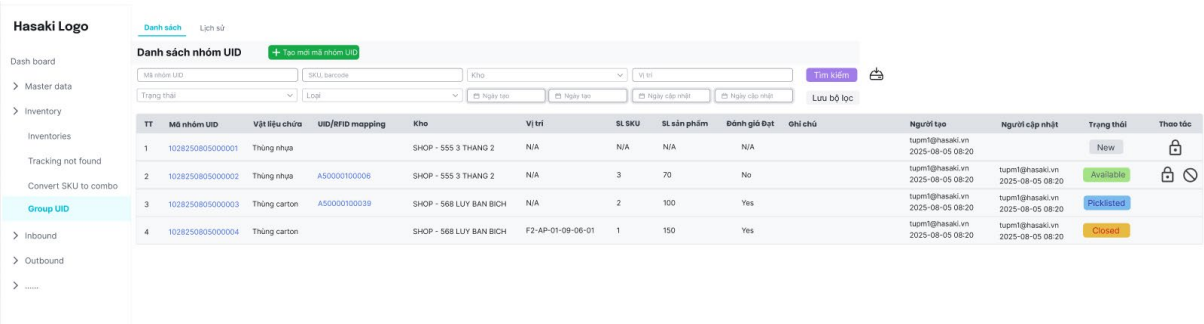

Khai báo số lượng cần đánh giá cho UID group (App)

- Menu: App / Purchase order / Quality control
    - Ở bước scan UID group cần đánh giá, bổ sung thêm thông tin cập nhật số lượng cần đánh giá cho UID group

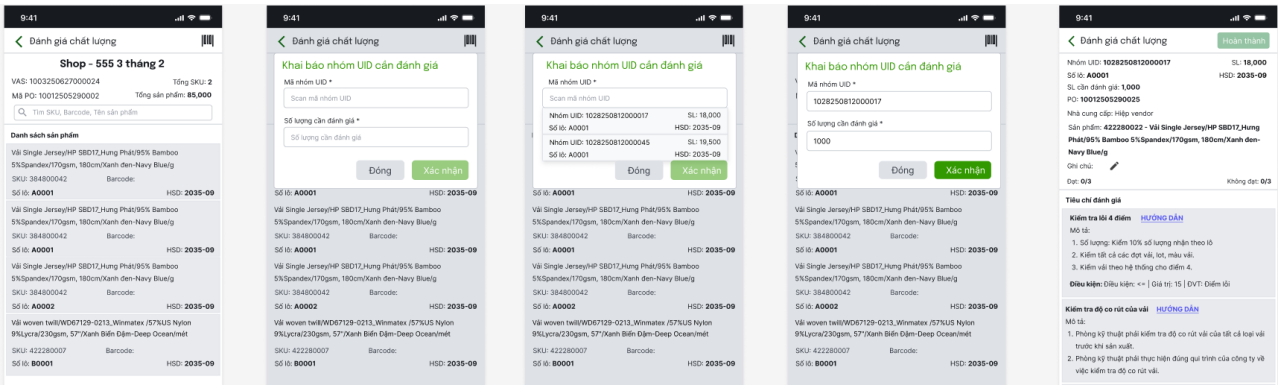

- Bắt buộc
- Phải là số nguyên dương
- Sau khi xác nhận, hệ thống tự động trừ số lượng đã khai báo ra khỏi UID group
    - VD: UID group có SKU A qty 9500, khi đánh giá user khai báo số lượng cần đánh giá là 500 thì qty của SKU A trong UID group khi này sẽ còn 9000
- Bổ sung thông tin này vào phần thông tin chung

Chụp hình tem QC

- Menu: App / Purchase order / Quality control
    - Sau khi hoàn thành đánh giá tất cả tiêu chí cho SKU, khi nhấn "Hoàn thành" bổ sung thêm bước chụp hình tem QC Pass/Fail để ghi nhận lên hệ thống
        - Bắt buộc
        - Chỉ cần chụp 1 hình

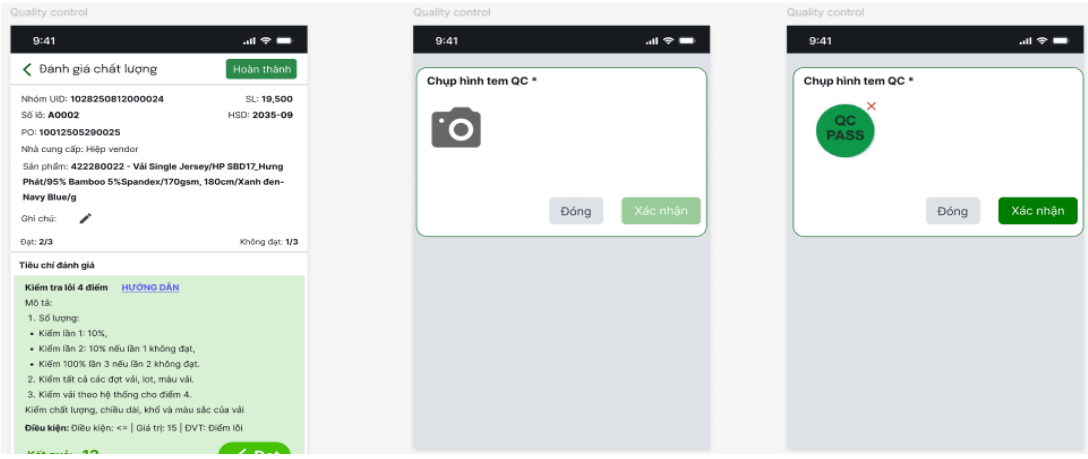

Một số lưu ý cho luồng đánh giá mới

- Khi transfer UID group qua location xã vải (F0-XV) hoặc type location là "Xã vải" (Fabric Relaxing) bằng tính năng transfer bin, transfer bin cart, transfer vị trí trong UID group, validate
    - Nếu UID group đã sinh yêu cầu và được đánh giá xã vải Đạt thì bỏ qua
    - Nếu chưa được sinh yêu cầu thì sinh yêu cầu đánh giá theo tiêu chi xã vải

- Tiêu chí đánh giá trên SKU của PO chính phải map với tiêu chí của SKU khi đánh giá trên PO sample
    - SKU PO sample đánh giá chỉ đạt 4/5 tiêu chí được thiết lập nhưng BOD vẫn duyệt cho nhận hàng vào theo Lot này để tiến hành sản xuất → thì tiêu chí đánh giá cho SKU của PO chính cũng phải dựa vào điều kiện của tiêu chí của SKU trên PO sample
        - VD: điều kiện đạt của tiêu chí A của SKU được thiết lập là **>6**, PO sample đánh giá chỉ 5.5 (Không đạt) nhưng BOD approve cho nhận Lot này, thì trên PO chính SKU này cũng chỉ cần đạt từ **5.5** là Đạt yêu cầu

Tạo mới đánh giá – Manual

Step	Action	UI	Description
1	Tạo mới đánh giá chất lượng cho sản phẩm	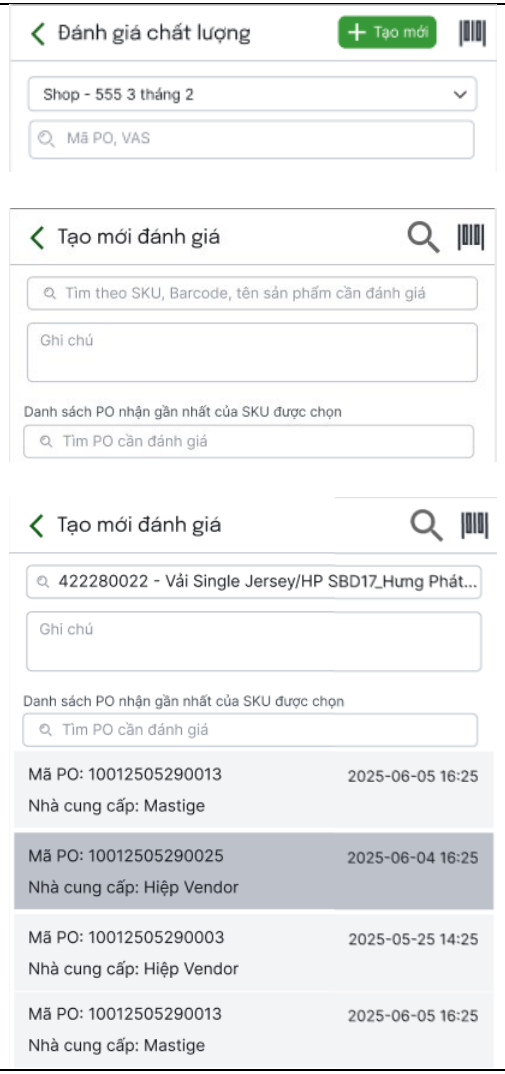	Menu: Pruchase Order / Quality Control - Chọn kho - Chọn “Tạo mới” Thông tin gồm - Tìm sản phẩm cần đánh giá • Hỗ trợ tìm theo SKU, barcode hoặc tên sản phẩm • Chọn 🔍 để tìm modal tìm kiếm sản phẩm mở rộng - Load danh sách 10 PO nhận gần nhất của SKU được chọn theo kho - Ngoài ra có thể tìm mã PO chính xác theo mã nhập vào, khi tìm thì sẽ tìm trong tất các PO có chứa SKU đã chọn - Chọn “Tiếp tục” • Nếu SKU chưa được thiết lập tiêu chí thì hiện thông báo 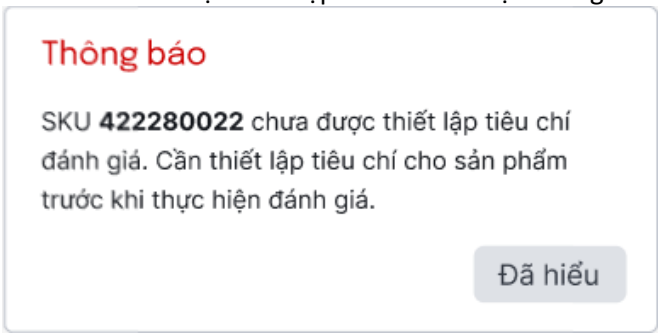

2	Khai báo UID group và số lượng cần đánh giá	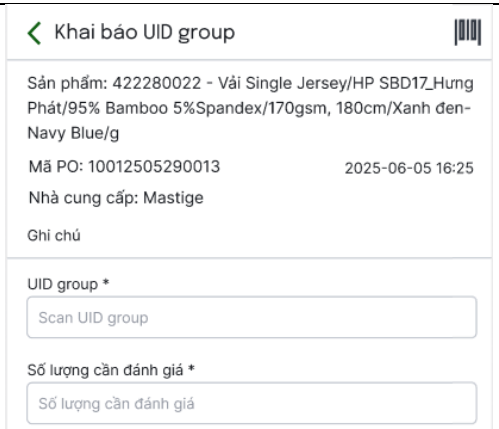	Thông tin gồm:
			- SKU + tên sản phẩm
			- Mã PO đã chọn
			- Ngày nhận PO
			- Nhà cung cấp của PO
			- Ghi chú
			- UID group
			  • Bắt buộc
			  • Khai báo UID group cần đánh giá
			- Số lượng cần đánh giá
			  • Bắt buộc
			  • Cập nhật số lượng cần đánh giá
			
			Chọn “Bắt đầu đánh giá”, validate
			- Nếu UID group không tồn tại, hiện thông báo “Mã UID không tồn tại.”
			- Nếu số lượng cần khai báo không đủ số lượng trong UID group, hiện thông báo “Số lượng trong UID group không đủ số lượng yêu cầu.”
			- Ngược lại thì chuyển qua bước tiếp theo

3	Đánh giá chất lượng cho sản phẩm	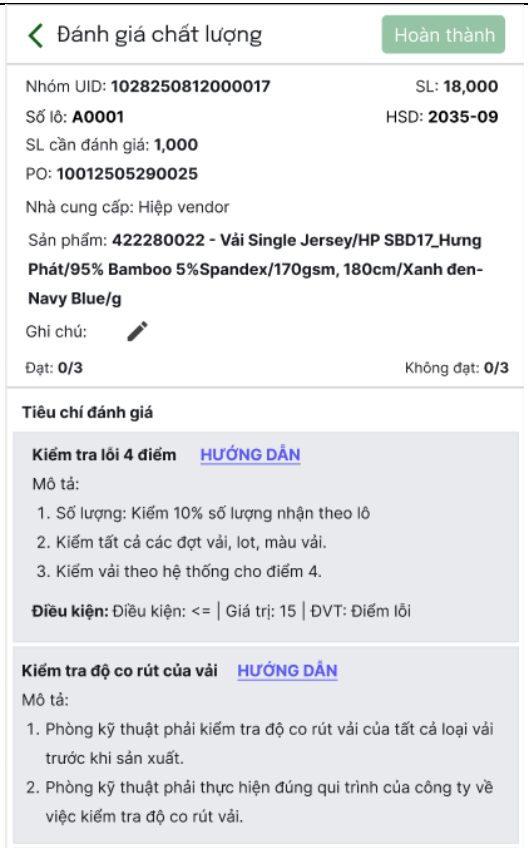	Thông tin gồm - Nhóm UID - Số lượng đang có của nhóm UID - Số lô - Hạn sử dụng - SL cần đánh giá - Mã PO - Nhà cung cấp: lấy theo thông tin của PO - Sản phẩm: SKU – Tên sản phẩm - Ghi chú: mặc định trống và cho user edit 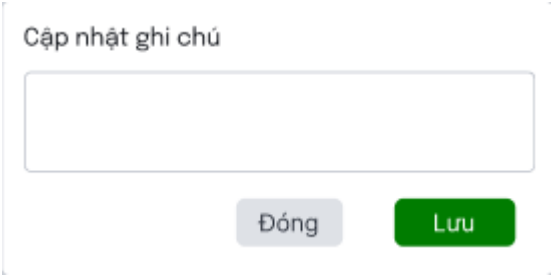 - Tiêu chí đạt - Tiêu chí không đạt Danh sách tiêu chí cần đánh giá - Lấy theo danh sách tiêu chí được thiết lập cho SKU - Thông tin của từng tiêu chí • Thứ tự tiêu chí • Tên tiêu chí • Mô tả tiêu chí • Mô tả điều kiện của tiêu chí theo SKU • Đạt/Không đạt • Hình ảnh: dựa theo config để yêu cầu chụp hình cho sản phẩm

			○ Những tiêu chí đánh Fail thì yêu cầu chụp hình và nhập ghi chú ○ Hỗ trợ chụp tối đa 5 hình cho 1 tiêu chí (nếu có yêu cầu) Đánh giá và cập nhật thông tin cho tất cả các tiêu chí → chọn Hoàn thành để xác nhận đánh gia xong

Update 20-04-2026

Đánh giá SKU phụ liệu (SKU thường)

- UI update: https://www.figma.com/design/CLtzJtUv6sA4rxyaBPnbz5/34.-Quality-Control?node-id=2542-554&t=TFGvAs3EzZ9Aj4sO-4
- Áp dụng cho các SKU KHÔNG PHẢI là cate Thời trang (NVL) và không phải là Vải
- Sau khi đánh giá tất cả các tiêu chí cho SKU, nếu kết quả đánh giá cuối cùng bị Failed (có ít nhất 1 kết quả bị failed) thì hiển thị thêm màn hình để user xác nhận số lượng cần trả hàng cho Nhà cung cấp

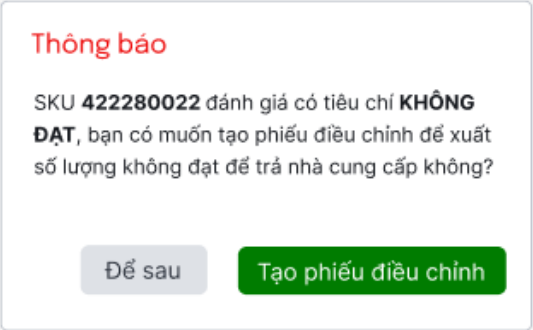

  - EN: SKU 422280022 has evaluation criteria marked as FAILED. Do you want to create an adjustment voucher to export the failed quantity for return to vendor?
    - Để sau (Later) để tắt thông báo và quay về màn hình danh sách SKU cần đánh giá
    - Chọn "Tạo phiếu điều chỉnh" (Create adjustment)

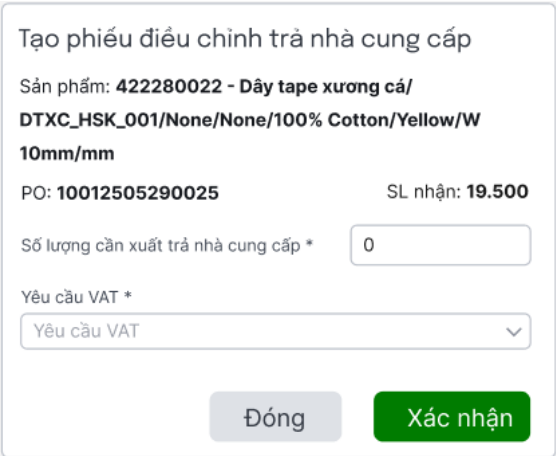

- Số lượng cần xuất trả nhà cung cấp (Quantity to Return to vendor)
  - Nhập số lượng cần trả
  - Số lượng phải nhỏ hơn số lượng nhập hàng PO
- Chọn "Đóng" để tắt thông báo
- Chọn "Xác nhận" để hệ thống tiến hành tạo 1 Adjustment xuất trả nhà cung cấp
  - Warehouse: kho phát sinh
  - Type: Export
  - Reason: Return to vendor
  - Vendor: lấy từ source PO khi đánh giá SKU

- Require VAT: load 3 option khi tạo Adjustment cho user chọn
  - No – Trả hàng không xuất hoá đơn
  - Yes VAT - Hasaki xuất hoá đơn bán hàng cho NCC
  - Yes VAT – NCC xuất hoá đơn điều chỉnh cho HASAKI
- Source code: Mã PO khi đánh giá SKU
- Required picking: No
- ADJ status = Waiting for approval
- Thông tin SKU
  - SKU lấy theo thông tin mà user request
  - Số lượng: lấy theo số lượng mà user input vào
  - VAT và Price lấy theo thông tin của SKU trên Inside theo rules của Asjustment hiện tại

Blocked UID group và chuyển Damaged

- Với các SKU vải, khi đánh giá có kết quả Failed thì hệ thống sẽ tự động blocked lại tất cả các UID group của SKU nhận trong cùng PO và cùng LOT
  - Đồng thời chuyển Product status của các UID của các UID group này thành Damaged để không cộng vào stock Available để không thể IT
- Khi user Un-Blocked UID group ngoài việc unbock UID group về Available thì sẽ auto chuyển UID từ Product status Damaged thành Normal

Update 10-05-2026

Thiết lập tiêu chí 4 điểm khi thiết lập tiêu chí

- Tại màn hình thiết lập tiêu chí, nếu chọn phân loại là "Lỗi 4 điểm" (4 points error) thì khi nhấn "Tạo" thì hệ thống sẽ mở thêm màn hình để thiết lập các nội dung cho thiết lập tiêu chí 4 điểm, giống với khi thiết lập tiêu chí cho SKU

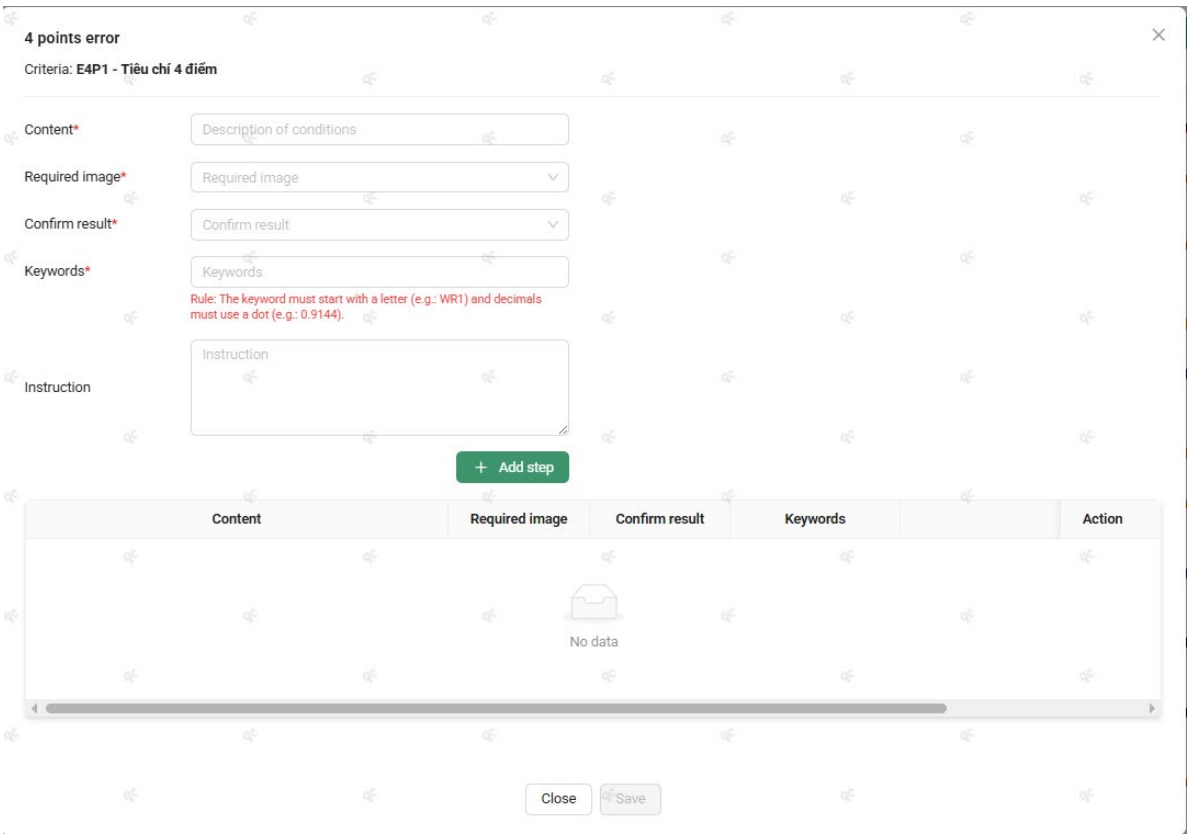

  - Khi thiết lập tiêu chí cho SKU, nếu chọn tiêu chí 4 điểm thì hệ thống tự lấy các thiết lập của tiêu chí để cập nhật cho SKU, mà không cần phải thiết lập lại cho từng SKU

Thiết lập đánh giá từng bước khi thiết lập tiêu chí

- Tại màn hình thiết lập tiêu chí, nếu chọn phân loại là "Theo từng bước" (Step by step) thì khi nhấn "Tạo" thì hệ thống sẽ mở thêm màn hình để thiết lập các nội dung từng bước cho thiết tiêu chí , giống với khi thiết lập tiêu chí cho SKU

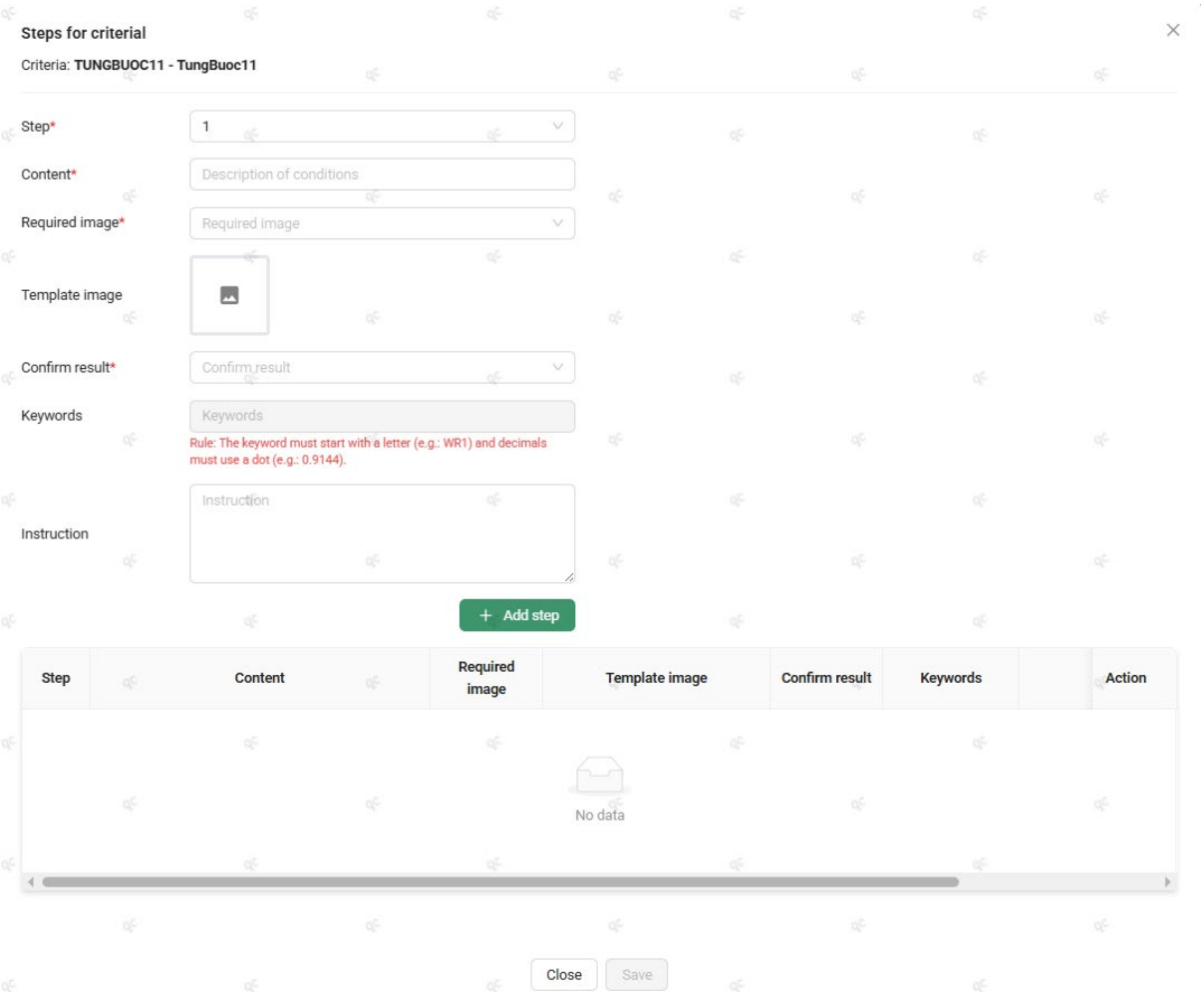

- Khi thiết lập tiêu chí cho SKU, nếu chọn tiêu chí "Theo từng bước" thì hệ thống tự lấy các thiết lập của tiêu chí để cập nhật cho SKU, mà không cần phải thiết lập lại cho từng SKU